

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI**



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - HỆ CHÍNH QUY**  
**NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-TĐHHN, ngày tháng năm 20...  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội)*

**Hà Nội, năm 2021**

## MỤC LỤC

1. Mục tiêu .....	1
2. Chuẩn đầu ra .....	2
4. Đối tượng tuyển sinh .....	4
5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp .....	4
6. Cách thức đánh giá .....	4
7. Nội dung chương trình.....	4
8. Hướng dẫn thực hiện .....	75

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên chương trình:	<b>Quản trị khách sạn</b>
Trình độ đào tạo:	<b>Đại học</b>
Ngành đào tạo:	<b>Quản trị khách sạn</b>
Mã số:	<b>7810103</b>

### 1. Mục tiêu

#### 1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo cử nhân Quản trị khách sạn có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có kiến thức lý thuyết toàn diện, kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về quản trị khách sạn, nhà hàng và dịch vụ ăn uống cũng như ứng dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để thực hiện các công việc trong ngành quản trị khách sạn, khách sạn, nhà hàng và dịch vụ ăn uống đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao của nền kinh tế, đồng thời có năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm và có khả năng học tập lên trình độ cao hơn.

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể:

a) Có phẩm chất chính trị đạo đức tốt, có ý thức tổ chức kỷ luật, có sức khỏe tốt để phát triển sự nghiệp cá nhân và xây dựng đất nước.

b) Có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, xã hội, chính trị, pháp luật; Có kiến thức nền tảng về kinh tế và quản trị kinh doanh; Có kiến thức lý thuyết chuyên sâu và thực tiễn về Quản trị khách sạn, khách sạn, nhà hàng và dịch vụ ăn uống để vận dụng giải quyết các công việc chuyên môn.

c) Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề trong hoạt động quản trị khách sạn, nhà hàng và dịch vụ ăn uống;

d) Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu, diễn đạt, xử lý những tình huống thường gặp trong hoạt động chuyên môn.

e) Có năng lực tự chủ trong công việc, tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; Có tinh thần trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với cộng đồng và xã hội;

g) Có năng lực tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và phát triển sang các ngành đào tạo khác thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý.

## 2. Chuẩn đầu ra

### 2.1. Kiến thức

*\* Kiến thức chung:*

(2.1.1) Hiểu và áp dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, xã hội, chính trị và pháp luật, công nghệ thông tin để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực du lịch và khách sạn.

*\* Kiến thức chuyên môn:*

(2.1.2) Hiểu và áp dụng được các vấn đề cơ bản trong lĩnh vực kinh tế và quản trị kinh doanh làm cơ sở nghiên cứu các nội dung kiến thức chuyên sâu.

(2.1.3) Áp dụng các kiến thức nền tảng và chuyên sâu về hoạt động tác nghiệp trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn và dịch vụ lưu trú, các chức năng tổ chức hoạt động quản trị trong các khách sạn, doanh nghiệp kinh doanh lưu trú. Áp dụng kiến thức chuyên sâu về quản trị một số loại hình cơ sở lưu trú và dịch vụ gắn liền với kinh doanh khách sạn, quản trị một số chức năng đặc trưng của doanh nghiệp khách sạn.

(2.1.4) Áp dụng các kiến thức nền tảng và chuyên sâu về hoạt động tác nghiệp trong lĩnh vực kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống, các chức năng tổ chức hoạt động quản trị trong các nhà hàng, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ ăn uống, quản trị một số chức năng đặc trưng của nhà hàng và doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ ăn uống.

### 2.2. Kỹ năng

*\* Kỹ năng chung:*

(2.2.1) Có kỹ năng ngoại ngữ và đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin

- Ngoại ngữ (Tiếng Anh): Sinh viên phải đạt được một trong các điều kiện dưới đây:

+ Đạt chuẩn bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, được ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (tương đương bậc B1 theo khung tham chiếu chung Châu Âu) do Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội tổ chức thi sát hạch.

+ Đạt chuẩn bậc B1 tiếng Anh do các đơn vị khác được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép hoặc tương đương theo khung tham chiếu dưới đây:

Khung tham chiếu CEFR	IELTS	TOEIC	TOEFL ITP	TOEFL CBT	TOEFL IBT	Cambridge Tests	Chuẩn Việt Nam
B1	4.5	450	450	133	45	PET	3

Tin học: Đạt chuẩn Kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và

Truyền thông, quy định về Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, do Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội tổ chức thi sát hạch hoặc do các đơn vị khác được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép.

\* *Kỹ năng chuyên môn:*

(2.2.2) Thực hiện được các nghiệp vụ tác nghiệp của bộ phận lễ tân, buồng phòng, ăn uống,...

(2.2.3) Phân tích môi trường kinh doanh, phát triển, thực hiện, tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh của một khách sạn, một cơ sở lưu trú, một nhà hàng, một doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ ăn uống, mở rộng ra các dịch vụ có liên quan.

(2.2.4) Thực hiện được các bước công việc trong công tác tài chính, kế toán, công tác quản trị, các nghiệp vụ kinh doanh cụ thể đối với một doanh nghiệp.

(2.2.5) Thể hiện được kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm và các kỹ năng phát triển nghề nghiệp khác.

(2.2.6) Thực hiện thu thập, xử lý thông tin, sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề trong hoạt động Quản trị khách sạn.

(2.2.7) Thực hiện được kỹ năng quản lý và lãnh đạo.

### **2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm**

(2.3.1) Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi.

(2.3.2) Hành động có trách nhiệm với cá nhân, tổ chức và xã hội.

(2.3.3) Duy trì khả năng học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn hoặc phát triển sang các ngành đào tạo khác thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý.

(2.3.4) Đề xuất ý tưởng kinh doanh và tổ chức hoạt động khởi nghiệp.

### **3. Khối lượng kiến thức toàn khoá**

<b>Tổng số tín chỉ (TC) phải tích lũy</b>	<b>133</b>	<b>Tỉ trọng (%)</b>
Trong đó:		
- <b>Khối kiến thức Giáo dục đại cương</b> ( <i>Không tính các học phần GDTC, GDQP-AN</i> )	<b>35</b>	<b>26</b>
+ <i>Các học phần chung:</i>	<i>19</i>	<i>14</i>
+ <i>Các học phần bắt buộc của Trường</i>	<i>4</i>	<i>3</i>
+ <i>Các học phần của ngành</i>	<i>12</i>	<i>9</i>
- <b>Khối kiến thức Giáo dục chuyên nghiệp</b>	<b>98</b>	<b>74</b>
• Kiến thức cơ sở ngành	<b>14</b>	<b>11</b>
+ <i>Bắt buộc:</i>	<i>14</i>	<i>11</i>
+ <i>Tự chọn:</i>	<i>0</i>	<i>0</i>
• Kiến thức ngành	<b>54</b>	<b>40</b>
+ <i>Bắt buộc:</i>	<i>39</i>	<i>29</i>

<b>Tổng số tín chỉ (TC) phải tích lũy</b>	<b>133</b>	<b>Tỉ trọng (%)</b>
+ <i>Tự chọn:</i>	15	11
• Kiến thức chuyên ngành ( <i>nếu có</i> )	<b>18</b>	<b>14</b>
+ <i>Bắt buộc:</i>	0	0
+ <i>Tự chọn:</i>	18	14
• Kiến thức thực tập, khóa luận tốt nghiệp	<b>12</b>	<b>9</b>

#### 4. Đối tượng tuyển sinh

- Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh đã tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương), đạt điểm chuẩn tuyển sinh theo quy định của Nhà trường.

- Tiêu chí tuyển sinh: Theo quy định của Bộ Giáo dục Đào tạo, theo quy định của trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội hàng năm

#### 5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

Được thực hiện theo Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định hiện hành của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội;

#### 6. Cách thức đánh giá

Theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

#### 7. Nội dung chương trình

*Ký hiệu:* - LT: Lý thuyết;  
- TH, TT: Thực hành, Thực tập

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
<b>I</b>	<b>KHỐI KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG</b>		<b>35</b>					
<b>1.1</b>	<b>Các học phần chung</b>		<b>19</b>					
1	LCML101	Triết học Mác - Lênin	3	- Về kiến thức: + Giải thích được các vấn đề cơ bản của triết học và triết học Mác – Lênin bao gồm: Chủ nghĩa duy vật biện chứng và Chủ nghĩa duy vật lịch sử. + Lấy được ví dụ minh họa cho những nội dung cụ thể trong triết học và triết học Mác – Lênin bao gồm: Chủ nghĩa duy vật biện chứng và Chủ nghĩa duy vật lịch sử. + Phân tích được những nội dung cơ bản của của triết học và triết học Mác – Lênin bao	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>gồm: Chủ nghĩa duy vật biện chứng và Chủ nghĩa duy vật lịch sử.</p> <p>+ Vận dụng được những vấn đề lý luận của Chủ nghĩa duy vật biện chứng và Chủ nghĩa duy vật lịch sử vào thực tiễn.</p> <p>+ Đánh giá về một số quan điểm hoặc tình huống cụ thể trong thực tiễn trên lập trường triết học Mác-Lênin.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>+ Hình thành kỹ năng tư duy khoa học, logic và biện chứng.</p> <p>+ Cải thiện kỹ năng thuyết trình, phản biện, làm việc nhóm và tự học.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ Tích cực và chủ động trong lĩnh hội, bảo vệ những giá trị khoa học và cách mạng của Triết học Mác-Lênin; củng cố niềm tin vào đường lối lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam; phát huy tinh thần yêu nước.</p>				
2	LCML102	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Trình bày, giải thích những kiến thức cơ bản về sản xuất hàng hóa, về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa và những vấn đề kinh tế chính trị trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.</p> <p>+ Phân tích, đánh giá được bản chất các phạm trù, quy luật kinh tế cơ bản trong nền sản xuất hàng hóa, trong phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa và những vấn đề kinh tế chính trị trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.</p> <p>+ Áp dụng kiến thức đã học để giải thích một số vấn đề kinh tế chính trị hiện nay.</p>	30		60	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về kỹ năng:</li> <li>+ Hình thành kỹ năng tổ chức, làm việc nhóm và thuyết trình; kỹ năng tư duy khoa học về kinh tế chính trị.</li> <li>+ Vận dụng kiến thức cơ bản của kinh tế chính trị Mác – Lênin trong giải quyết một số vấn đề kinh tế chính trị hiện nay.</li> <li>- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</li> <li>+ Tích cực và chủ động trong học tập và rèn luyện, đề xuất được ý kiến cá nhân trong giải quyết một số vấn đề kinh tế chính trị hiện nay.</li> <li>+ Lập trường tư tưởng vững vàng, tin tưởng vào đường lối chính sách kinh tế của Đảng và Nhà nước, xác định trách nhiệm của bản thân trong việc học tập và hoạt động thực tiễn.</li> </ul>				
3	LCML103	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về kiến thức:</li> <li>+ Giải thích được những nội dung cơ bản của Chủ nghĩa xã hội khoa học theo quan điểm của Chủ nghĩa Mác-Lênin, quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam.</li> <li>+ Lấy được một số ví dụ trong thực tiễn để minh họa cho những vấn đề lý luận của Chủ nghĩa xã hội khoa học.</li> <li>+ Vận dụng được một số vấn đề lý luận của Chủ nghĩa xã hội khoa học vào thực tiễn.</li> <li>+ Phân tích được những nội dung cơ bản của Chủ nghĩa xã hội khoa học theo quan điểm của Chủ nghĩa Mác-Lênin, quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam.</li> <li>+ Đánh giá được một số quan điểm hoặc tình huống cụ thể trong thực tiễn theo lý luận của Chủ nghĩa xã hội khoa học.</li> </ul>	30		60	



TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>- Về kỹ năng: Hình thành và phát triển kỹ năng tổ chức, làm việc nhóm, tự học, thuyết trình và phản biện.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Hình thành và củng cố niềm tin vào Chủ nghĩa Mác-Lênin, đường lối lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; phát huy tinh thần yêu nước và trách nhiệm đối với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.</p>				
4	LCTT101	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	<p>- Về kiến thức: + Trình bày, phân tích và chứng minh được sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là tất yếu khách quan. + Phân tích và đánh giá được sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam từ khi thành lập đến nay; vận dụng và đề xuất được ý kiến cá nhân trong giải quyết một số vấn đề hiện nay.</p> <p>- Về kỹ năng: + Hình thành kỹ năng tổ chức, làm việc nhóm và thuyết trình; kỹ năng tư duy khoa học về lịch sử và khả năng đấu tranh, phê phán quan niệm sai trái về lịch sử của Đảng. + Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn trong lĩnh vực tài nguyên, môi trường, biến đổi khí hậu, phát triển bền vững... theo chủ trương của Đảng.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: + Lập trường tư tưởng vững vàng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng; Hành động có trách nhiệm để bảo vệ Đảng, bảo vệ thành quả cách mạng. + Nhận thức và hành động</p>	30		60	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				đúng trong học tập và rèn luyện, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.				
5	LCLS101	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Trình bày, phân tích được khái niệm, cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.</p> <p>+ Trình bày, phân tích được những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh.</p> <p>+ Đánh giá được giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh đối trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và trong xây dựng chủ nghĩa xã hội.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>+ Có kỹ năng làm việc nhóm và thuyết trình; kỹ năng tư duy lý luận.</p> <p>+ Vận dụng được một số vấn đề lý luận trong tư tưởng Hồ Chí Minh trong học tập, cuộc sống và nghề nghiệp.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ Có phẩm chất đạo đức tốt và lối sống lành mạnh. Có lập tư tưởng chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với CNXH.</p> <p>+ Có tinh thần yêu nước, tự giác, tự nguyện đóng góp sức lực và trí tuệ của mình trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.</p>	30		60	
6	NNTA101	Tiếng Anh 1	3	<p>* Về kiến thức:</p> <p>- Từ vựng</p> <p>+ Nhận diện được từ loại như danh từ, động từ, tính từ, trạng từ, giới từ, từ để hỏi, các từ chỉ tên các nước và quốc tịch, động từ chỉ hoạt động hàng ngày, ngày tháng năm, thập kỷ và thế kỷ.</p> <p>+ Giải thích được khái niệm trạng từ tần suất, danh từ</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>đếm được và danh từ không đếm được.</p> <p>+ Vận dụng các từ có liên quan đến các chủ đề để đặt câu và làm bài tập về từ vựng.</p> <p>- Ngữ pháp</p> <p>+ Nhận diện được các danh từ, động từ, tính từ, trạng từ, mạo từ và giới từ.</p> <p>+ Phân biệt được cách sử dụng của các thì và cấu trúc câu ở mức độ sơ cấp.</p> <p>+ Vận dụng các cấu trúc đã học để đặt câu, viết đoạn và làm bài tập.</p> <p>* Về kỹ năng:</p> <p>- Kỹ năng đọc:</p> <p>+ Làm theo hướng dẫn của GV để đọc và làm bài tập đọc hiểu.</p> <p>+ Vận dụng các từ vựng theo chủ đề và cấu trúc để hiểu nội dung của bài đọc.</p> <p>+ Nắm vững cách sử dụng từ loại và cấu trúc trong bài đọc.</p> <p>+ Phát triển nội dung bài đọc thành ý tưởng trong bài nói và viết.</p> <p>- Kỹ năng nghe</p> <p>+ Làm theo hướng dẫn của GV để nghe và làm bài tập.</p> <p>+ Vận dụng các động từ, các cấu trúc để nghe kỹ hơn nội dung của bài.</p> <p>+ Nắm vững các kỹ năng nghe để hiểu được nội dung của đoạn hội thoại hoặc đoạn văn.</p> <p>+ Phát triển nội dung bài nghe thành ý tưởng của bài nói và viết.</p> <p>- Kỹ năng viết</p> <p>+ Làm theo hướng dẫn của GV để đặt câu đơn, câu ghép.</p> <p>+ Sử dụng các từ vựng và cấu trúc để thành lập câu.</p>				

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nắm vững cách sử dụng từ loại và cấu trúc để đặt câu.</li> <li>+ Kết hợp các câu văn để thành lập đoạn văn ngắn theo chủ đề.</li> <li>- Kỹ năng nói</li> <li>+ Làm theo hướng dẫn của GV để giới thiệu bản thân và giao tiếp hàng ngày.</li> <li>+ Sử dụng các từ vựng và cấu trúc để thành lập hội thoại ngắn.</li> <li>+ Nắm vững cách sử dụng từ loại và cấu trúc khi thành lập câu, đoạn.</li> <li>+ Kết hợp các câu ngắn để thành lập 1 đoạn văn nói về chủ đề được giao trong bài.</li> <li>* Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</li> <li>+ Nhận thức được tầm quan trọng của môn học.</li> <li>+ Tích cực tham gia vào các hoạt động GV giao trên lớp.</li> <li>+ Chia sẻ ý kiến, quan điểm và kiến thức với GV và các SV khác.</li> <li>+ Sẵn sàng lắng nghe tiếp thu và học hỏi từ các nguồn khác nhau.</li> </ul>				
7	NNTA102	Tiếng Anh 2	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Về kiến thức:</li> <li>- Liệt kê được các từ vựng liên quan đến hoạt động giải trí, lễ hội, nghề nghiệp, ngoại hình, ước mơ, tham vọng, đặc điểm địa lý.</li> <li>- Phân biệt được các âm cơ bản trong tiếng Anh, các dạng câu hỏi, cụm từ chỉ thời gian, các từ vựng so sánh.</li> <li>- Vận dụng các từ có liên quan đến các chủ đề để đặt câu và làm bài tập về từ vựng.</li> <li>- Gọi tên được các danh từ, động từ, tính từ, trạng từ, mạo từ và giới từ.</li> <li>- Giải thích được cách sử dụng của thì hiện tại đơn,</li> </ul>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>hiện tại tiếp diễn, quá khứ đơn, hiện tại hoàn thành, động từ khuyết thiếu, câu hỏi có từ hỏi, các mẫu câu so sánh.</p> <p>- Áp dụng các cấu trúc đã học để đặt câu, viết đoạn văn và làm bài tập.</p> <p>* Về kỹ năng:</p> <p>- Kỹ năng đọc</p> <p>+ Thực hiện theo hướng dẫn của GV để đọc và làm bài tập đọc hiểu.</p> <p>+ Áp dụng các từ vựng theo chủ đề và cấu trúc ngữ pháp đã biết để hiểu nội dung của bài đọc.</p> <p>+ Nắm vững các kỹ năng đọc để hiểu rõ hơn nội dung bài đọc.</p> <p>+ Kết hợp nội dung bài đọc thành ý tưởng trong bài nói và viết.</p> <p>- Kỹ năng nghe</p> <p>+ Thực hiện theo hướng dẫn của GV để nghe và làm bài tập.</p> <p>+ Vận dụng các từ vựng theo chủ đề, các cấu trúc để nghe kỹ hơn nội dung của bài.</p> <p>+ Nắm vững các kỹ năng nghe để nghe hiểu được nội dung của đoạn hội thoại hoặc đoạn văn.</p> <p>+ Kết hợp nội dung bài nghe thành ý tưởng của bài nói và viết.</p> <p>- Kỹ năng viết</p> <p>+ Thực hiện theo hướng dẫn của GV để đặt câu đơn, câu ghép.</p> <p>+ Vận dụng các từ vựng theo chủ đề và cấu trúc để thành lập câu.</p> <p>+ Nắm vững cách sử dụng từ loại và cấu trúc để đặt câu.</p> <p>+ Kết hợp các câu văn để thành lập đoạn văn, bài văn theo chủ đề.</p>				

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng nói</li> <li>+ Thực hiện theo hướng dẫn của GV để nói về các chủ đề và giao tiếp hàng ngày.</li> <li>+ Sử dụng các từ vựng theo chủ đề và cấu trúc đề thành lập hội thoại ngắn.</li> <li>+ Nắm vững cách phát âm, nhấn trọng âm, cách sử dụng từ loại và cấu trúc khi thành lập câu, đoạn.</li> <li>+ Phát triển các câu ngắn thành 1 đoạn văn nói về chủ đề được giao trong bài.</li> <li>* Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:               <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận thức được tầm quan trọng của môn học.</li> <li>- Tham gia tích cực vào các hoạt động GV giao trên lớp.</li> <li>- Chia sẻ kiến thức và ý kiến với GV và các SV khác.</li> <li>- Sẵn sàng lắng nghe tiếp thu và học hỏi từ các nguồn khác nhau.</li> </ul> </li> </ul>				
8	NNTA103	Tiếng Anh 3	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Về kiến thức:               <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ vựng</li> <li>+ Liệt kê được các từ vựng liên quan đến cuộc sống giữa quá khứ và hiện tại, sức khỏe, tai nạn, các danh từ chỉ vật thể thiết yếu, hàng ngày, các tính từ chỉ tính cách con người, danh từ chỉ nghề nghiệp, các mệnh giá tiền tệ trên thế giới.</li> <li>+ Phân biệt thì quá khứ đơn với quá khứ hoàn thành, hiện tại hoàn thành với hiện tại hoàn thành tiếp diễn.</li> <li>+ Vận dụng các từ có liên quan đến các chủ đề để đặt câu và làm bài tập về từ vựng.</li> <li>- Ngữ pháp</li> <li>+ Gọi tên được các danh từ, động từ, tính từ, trạng từ, mạo từ và giới từ.</li> <li>+ Giải thích được cách sử</li> </ul> </li> </ul>	30		60	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>dụng của cấu trúc USED TO, thì quá khứ hoàn thành và hiện tại hoàn thành, thể bị động của thì Hiện tại đơn và quá khứ đơn.</p> <p>+ Áp dụng các cấu trúc đã học để đặt câu, viết đoạn văn và làm bài tập.</p> <p>* Về kỹ năng:</p> <p>- Kỹ năng đọc</p> <p>+ Thực hiện theo hướng dẫn của GV để đọc và làm bài tập đọc hiểu.</p> <p>+ Áp dụng các từ vựng theo chủ đề và cấu trúc ngữ pháp đã biết để hiểu nội dung của bài đọc.</p> <p>+ Nắm vững các kỹ năng đọc để hiểu rõ hơn nội dung bài đọc.</p> <p>+ Kết hợp nội dung bài đọc thành ý tưởng trong bài nói và viết.</p> <p>- Kỹ năng nghe</p> <p>+ Thực hiện theo hướng dẫn của GV để nghe và làm bài tập.</p> <p>+ Vận dụng các từ vựng theo chủ đề, các cấu trúc để nghe kỹ hơn nội dung của bài.</p> <p>+ Nắm vững các kỹ năng nghe để nghe hiểu được nội dung của đoạn hội thoại hoặc đoạn văn.</p> <p>+ Kết hợp nội dung bài nghe thành ý tưởng của bài nói và viết.</p> <p>- Kỹ năng viết</p> <p>+ Thực hiện theo hướng dẫn của GV để đặt câu đơn, câu ghép.</p> <p>+ Vận dụng các từ vựng theo chủ đề và cấu trúc để thành lập câu.</p> <p>+ Nắm vững cách sử dụng từ loại và cấu trúc để đặt câu.</p> <p>+ Kết hợp các câu văn để thành lập đoạn văn, bài văn theo chủ đề.</p>				

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>* Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận thức được tầm quan trọng của môn học.</li> <li>- Tham gia tích cực vào các hoạt động GV giao trên lớp.</li> <li>- Chia sẻ kiến thức và ý kiến với GV và các SV khác.</li> <li>- Sẵn sàng lắng nghe tiếp thu và học hỏi từ các nguồn khác nhau.</li> </ul>				
	Giáo dục thể chất		4	<p>Bao gồm phần bắt buộc và phần tự chọn:</p> <p>* Phần bắt buộc (3TC)</p> <p>(1) Thể dục (1TC):          Nội dung học phần bao gồm: Những kiến thức cơ bản trong công tác giáo dục thể chất (nhiệm vụ và chức năng của sinh viên, các hình thức giáo dục thể chất trong trường đại học; cấu trúc cơ bản của vận động thông qua một số bài thể dục cơ bản, giúp cho SV có được tư thế tác phong nhằm chuẩn mực hóa kỹ năng vận động và nâng cao thể lực.</p> <p>(2) Điền kinh 1 (1TC) và Điền kinh 2 (1TC):          Nội dung học phần bao gồm: Các kiến thức cơ bản trong môn chạy cự ly trung bình, cự ly ngắn và môn nhảy cao, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài điền kinh.</p> <p>(3) Phần tự chọn (1TC): SV chọn một trong các môn học sau: Bóng chuyền, Cầu lông, Bóng rổ, Bơi lội, Bóng đá, Đá cầu, Thể dục Aerobic.</p>				
	Giáo dục quốc phòng-an ninh		9	<p>Bao gồm 4 học phần: Đường lối quân sự của Đảng; Công tác quốc phòng – an ninh; Quân sự chung, Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật.</p>				



TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
1.2	Các học phần bắt buộc của trường		4					
9	LCPL101	Pháp luật đại cương	2	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Khái quát hóa được những vấn đề nguồn gốc, bản chất, hình thức, chức năng của nhà nước; nguồn gốc, bản chất, các thuộc tính và hình thức của pháp luật; về quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý; những nội dung cơ bản của các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam và Pháp luật về phòng chống tham nhũng.</p> <p>+ Áp dụng kiến thức đã học để:</p> <p>+ Xác định nguồn gốc, bản chất, chức năng, kiểu, hình thức, bộ máy Nhà nước và hệ thống pháp luật của nước CHXHCN Việt Nam.</p> <p>+ Phân biệt được các ngành luật khác nhau trong hệ thống pháp luật Việt Nam.</p> <p>+ Giải quyết bài tập tình huống pháp luật.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>+ Sử dụng các quy định của pháp luật liên quan đến các lĩnh vực của đời sống phục vụ nhu cầu bản thân và cộng đồng.</p> <p>+ Có năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập khi giải quyết tình huống pháp luật.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>Xác định được vị trí của bản thân trong các mối quan hệ xã hội, thực hành sống, học tập và làm việc theo pháp luật.</p>	30	60		

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
10	CTKU101	Tin học đại cương	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về kiến thức:</li> <li>+ Trình bày được những kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin.</li> <li>+ Áp dụng được các phần mềm ứng dụng trong công tác văn phòng.</li> <li>+ Nhận diện được các thiết bị của máy tính và các thiết bị mạng.</li> <li>- Về kỹ năng:</li> <li>+ Vận dụng được các kỹ năng cơ bản về cách sử dụng các ứng dụng của công nghệ thông tin như: hệ điều hành, mạng máy tính và Internet.</li> <li>+ Vận dụng được các kỹ năng cơ bản về cách sử dụng các phần mềm ứng dụng văn phòng như MS Word, MS Excel, MS Powerpoint,...</li> <li>- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</li> <li>+ Có tinh thần học tập chăm chỉ, tích cực tham gia đầy đủ các buổi học lý thuyết và thực hành.</li> <li>+ Hoàn thành các bài tập về nhà, nâng cao tính tích cực trong việc học và tự học.</li> </ul>	21	9	60	
<b>1.3</b>	<b>Các học phần của ngành</b>		<b>12</b>					
11	KTKH101	Kinh tế vi mô	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về kiến thức:</li> <li>+ Tóm tắt và phân tích được các kiến thức tổng quan về kinh tế học, thị trường, cầu cung hàng hóa và giá cả.</li> <li>+ Giải thích được hành vi của các doanh nghiệp, người tiêu dùng; phân tích các yếu tố xác định giá và lượng trong thị trường hàng hoá và thị trường các yếu tố sản xuất.</li> <li>+ Phân biệt được các thị trường cạnh tranh hoàn hảo, thị trường cạnh tranh không hoàn hảo và nguyên tắc tối</li> </ul>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>đa hóa lợi nhuận của doanh nghiệp hoạt động trong các thị trường này.</p> <p>+ Phân tích được những thất bại vốn có của thị trường và vai trò Chính phủ trong việc can thiệp vào một số thất bại của thị trường.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>+ Sử dụng công cụ phân tích (kinh tế) cho các học phần sau.</p> <p>Sử dụng các kiến thức về thị trường để phân tích, nhận định tình hình giá cả biến động trong từng thị trường trong một số tình huống thực tế đơn giản.</p> <p>+ Sử dụng những kiến thức đã học có thể thực hành công việc đơn giản ở doanh nghiệp.</p> <p>+ Hình thành, rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm và hợp tác với người khác.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học. Đề xuất, duy trì tham gia làm việc nhóm nghiêm túc, kết hợp với các thành viên trong quá trình nghiên cứu, thảo luận.</p>				
12	KTKH102	Kinh tế vĩ mô	3	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Tóm tắt và phân tích được khái niệm kinh tế vĩ mô, giải thích được các nội dung cơ bản trong kinh tế vĩ mô, tổng cầu và tổng cung; phân tích các nội dung về hạch toán thu nhập quốc dân, tang trưởng kinh tế.</p> <p>+ Phân biệt được tổng cầu và chính sách tài khóa, tiền tệ và chính sách tiền tệ.</p> <p>+ Phân tích được lạm phát và thất nghiệp, kinh tế vĩ mô</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>của nền kinh tế mở.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>+ Sử dụng công cụ phân tích (kinh tế) cho các học phần sau, và phân tích một số tình huống kinh tế thực tế đơn giản.</p> <p>+ Sử dụng những kiến thức đã học có thể thực hành công việc đơn giản ở doanh nghiệp.</p> <p>+ Hình thành, rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm và hợp tác với người khác.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học. Đề xuất, duy trì tham gia làm việc nhóm nghiêm túc, kết hợp với các thành viên trong quá trình nghiên cứu, thảo luận.</p>				
13	KĐTO105	Toán kinh tế	2	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Trình bày được các khái niệm, tính chất cơ bản trong Toán kinh tế.</p> <p>+ Nhận diện được các biểu thức, công thức trong Toán kinh tế.</p> <p>+ Giải được các bài toán cơ bản trong phân tích kinh tế.</p> <p>+ Vận dụng các kiến thức đã học để làm bài tập.</p> <p>+ Xây dựng mối liên hệ giữa kiến thức cơ bản của Toán kinh tế với kiến thức chuyên ngành.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>+ Làm theo hướng dẫn của GV để làm bài tập</p> <p>+ Sử dụng kiến thức đã học để giải được các bài tập về đại số và giải tích</p> <p>+ Nắm vững kiến thức Toán cao cấp để áp dụng trong các chuyên ngành khác.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p>	30		60	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhận thức được tầm quan trọng của môn học và tích cực tham gia vào các hoạt động GV giao.</li> <li>+ Chia sẻ ý kiến, quan điểm, kiến thức với GV và các SV khác.</li> <li>+ Tự tìm hiểu, nghiên cứu và áp dụng các kết quả đã học về Toán kinh tế vào các lĩnh vực chuyên môn.</li> </ul>				
14	KTKH103	Kinh tế số	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về kiến thức:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trình bày được các khái niệm về kinh tế số, nền tảng của kinh tế số, hạ tầng mạng, viễn thông.</li> <li>+ Phân tích được các loại hình kinh tế số, vai trò của công nghệ thông tin truyền thông.</li> <li>+ Nhận diện được thị trường số, thị trường trực tuyến, ngoại tuyến.</li> <li>+ Vận dụng được kiến thức về kinh tế đổi mới, kinh tế thông tin và quyền sở hữu trí tuệ trong nền kinh tế số để định hướng phát triển ngành kinh tế cụ thể ở Việt Nam.</li> </ul> </li> <li>- Về kỹ năng:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trình bày được các khái niệm về kinh tế số, nền tảng của kinh tế số, hạ tầng mạng, viễn thông.</li> <li>+ Phân tích được các loại hình kinh tế số, vai trò của công nghệ thông tin truyền thông.</li> <li>+ Nhận diện được thị trường số, thị trường trực tuyến, ngoại tuyến.</li> <li>+ Vận dụng được kiến thức về kinh tế đổi mới, kinh tế thông tin và quyền sở hữu trí tuệ trong nền kinh tế số để định hướng phát triển ngành kinh tế cụ thể ở Việt Nam.</li> </ul> </li> <li>- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</li> </ul>	30		60	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tuân thủ theo nguyên tắc và thích nghi với môi trường làm việc.</li> <li>+ Ứng dụng được các kiến thức để thực hiện trách nhiệm với cá nhân và trách nhiệm với cộng đồng và xã hội.</li> </ul>				
15	KTKD101	Khởi sự kinh doanh	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về kiến thức: Trình bày được những vấn đề cơ bản của kinh doanh, phương thức, quy trình, chiến lược khởi sự kinh doanh.</li> <li>- Về kỹ năng: + Vận dụng kiến thức về khởi sự kinh doanh để lập kế hoạch kinh doanh; tạo lập doanh nghiệp. + Vận dụng nội dung lý thuyết vào giải quyết các bài tập tình huống. Liên hệ với thực tế khởi tạo, thành lập doanh nghiệp.</li> <li>+ Phân tích, đánh giá ý tưởng khởi sự kinh doanh.</li> <li>- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: + Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.</li> <li>+ Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</li> </ul>	30		60	
<b>II</b>	<b>Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp</b>		<b>98</b>					
<b>2.1</b>	<b>Kiến thức cơ sở ngành</b>		<b>14</b>					
16	KTDL136	Tổng quan khách sạn	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về kiến thức: + Tóm tắt Lịch sử hình thành và phát triển của ngành khách sạn; Khái niệm đặc điểm, phân loại và xếp hạng khách sạn;</li> </ul>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phân tích Đặc điểm, vai trò vị trí của ngành khách sạn; Thị trường khách của khách sạn; Các lĩnh vực kinh doanh của khách sạn; Cơ cấu tổ chức của khách sạn.</li> <li>+ Khái quát hóa Khái niệm, vai trò và đặc điểm của cơ sở vật chất trong khách sạn.</li> <li>+ Phân tích Các hình thức sở hữu và quản lý khách sạn trên thế giới.</li> <li>+ Đề xuất Các hình thức sở hữu và quản lý khách sạn ở Việt Nam;</li> <li>+ Bố trí trang thiết bị trong khách sạn.</li> <li>Tóm tắt Tình hình phát triển khách sạn.</li> <li>+ Phân tích Hoạt động của các bộ phận chức năng; Hoạt động của các bộ phận nghiệp vụ.</li> <li>+ Đề xuất Xu hướng phát triển kinh doanh khách sạn.</li> <li>- Về kỹ năng:</li> <li>+ Nắm vững các lĩnh vực kinh doanh và cơ cấu tổ chức của khách sạn; các hình thức sở hữu và quản lý khách sạn; cơ sở vật chất của khách sạn.</li> <li>Thực hiện giải quyết tình huống trong từng trường hợp cụ thể.</li> <li>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</li> <li>+ Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.</li> <li>+ Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</li> </ul>				
17	KTDL117	Tâm lý khách hàng du lịch	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về kiến thức:</li> <li>+ Trình bày được một số vấn đề về tâm lý khách hàng du</li> </ul>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>lịch; các yếu tố ảnh hưởng đến tâm lý khách hàng du lịch;</p> <p>+ Trình bày được một số vấn đề về hành vi tiêu dùng dịch vụ du lịch;</p> <p>+ Phân tích được một số hiện tượng tâm lý cơ bản của du khách trong quá trình tiêu dùng dịch vụ du lịch;</p> <p>+ Phân tích được một số đặc điểm tâm lý cá nhân; tâm lý xã hội của khách hàng du lịch;</p> <p>+ Đánh giá được một số tác động của tâm lý cá nhân; tâm lý xã hội tới hoạt động du lịch;</p> <p>+ Nhận diện được đặc điểm tâm lý chung của khách hàng du lịch châu Âu, châu Úc, Bắc Mỹ; châu Á;</p> <p>+ Phân tích được một số đặc điểm tâm lý khách hàng du lịch tại một quốc gia cụ thể;</p> <p>+ Đánh giá được tác động của một số đặc điểm tâm lý khách hàng du lịch tại một số quốc gia cụ thể;</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>+ Nắm vững tâm lý của các đối tượng khách hàng ở các quốc gia. Sử dụng các kiến thức về tâm lý để vận dụng giải quyết các tình huống trên thực tế.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>+ Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.</p> <p>+ Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</p>				



TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
18	KTKE101	Nguyên lý kế toán	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về kiến thức:</li> <li>+ Hiểu được khái niệm, nguyên tắc, đối tượng kế toán, các phương pháp kế toán.</li> </ul>	45		90	
				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Áp dụng được phương pháp kế toán trong kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu theo chế độ kế toán hiện hành.</li> <li>+ Hiểu được các kiến thức cơ bản về tổ chức công tác kế toán.</li> <li>- Về kỹ năng:</li> <li>+ Thực hiện tính giá các đối tượng kế toán, định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, ghi sổ kế toán.</li> <li>+ Thể hiện được kỹ năng giao tiếp.</li> <li>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</li> <li>+ Tổ chức làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập.</li> <li>+ Nhận thức được năng lực học tập của bản thân, tích lũy kiến thức.</li> <li>+ Tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành.</li> </ul>				
19	KTKT101	Tài chính - Tiền tệ	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về kiến thức:</li> <li>+ Hiểu được những vấn đề cơ bản về Tài chính Tiền tệ: Nguồn gốc, chức năng của tiền tệ, khái niệm, chức năng tài chính, cấu trúc hệ thống tài chính, ngân sách Nhà nước, tài chính doanh nghiệp, sự hình thành và cấu trúc thị trường tài chính, các tổ chức tài chính trung gian và hệ thống Ngân hàng.</li> <li>+ Phân tích được sự biến động của thị trường tài chính - tiền tệ, từ đó đánh giá sự tác động của thị trường tài chính đối với nền kinh tế.</li> <li>+ Vận dụng được những kiến thức đã học để tìm ra các</li> </ul>	30		60	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>kênh huy động vốn hiệu quả cho các chủ thể trong nền kinh tế, dự báo ảnh hưởng của sự biến động thị trường tài chính.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>+ Thực hiện được tìm kiếm các văn bản, tài liệu, điều luật trong lĩnh vực tài chính tiền tệ vào giải quyết công việc hiệu quả, đúng pháp luật.</p> <p>+ Kết hợp các kỹ năng lập luận, đánh giá các vấn đề cơ bản chung về tài chính tiền tệ, đề xuất các giải pháp tài chính phù hợp cho các chủ thể trong nền kinh tế.</p> <p>+ Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, quản lý công việc.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>+ Tự chủ, độc lập làm việc trong tổ chức.</p> <p>+ Hành động có trách nhiệm với tổ chức và xã hội.</p> <p>+ Học tập lên trình độ cao hơn hoặc phát triển sang các ngành đào tạo khác thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý.</p>				
20	KTKD105	Quản trị học	3	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Trình bày được những vấn đề căn bản của quản trị bao gồm khái niệm, vai trò của: bản chất, chức năng, nhà quản trị, học thuyết quản trị, các chức năng quản trị.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>+ Vận dụng kiến thức về thông tin quản trị để đánh giá, tổng hợp các phương pháp thu thập thông tin phổ biến trong lĩnh vực quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành.</p> <p>+ Vận dụng nội dung lý thuyết vào giải quyết các bài tập tình huống. Liên hệ với</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>thực tế quản trị trong lĩnh vực quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành.</p> <p>+ Phân tích, đánh giá các yếu tố ảnh hưởng từ môi trường đến hoạt động quản trị.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>+ Tập trung lắng nghe trên lớp, tu dưỡng những phẩm chất đạo đức cá nhân cơ bản.</p> <p>+ Có hướng phấn đấu trong công việc và trau dồi, nâng cao kiến thức chuyên môn.</p>				
<b>2.2</b>	<b>Kiến thức ngành</b>		<b>54</b>					
<b>2.2.1</b>	<b>Bắt buộc</b>		<b>39</b>					
21	KTDL128	Quản trị kinh doanh khách sạn	3	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Khái quát các khái niệm cơ bản trong kinh doanh khách sạn; sản phẩm trong kinh doanh khách sạn; đặc điểm trong kinh doanh khách sạn và đặc điểm về cơ sở vật chất trong kinh doanh khách sạn;</p> <p>+ Khái quát về lịch sử và xu hướng phát triển của kinh doanh khách sạn;</p> <p>+ Phân tích các hoạt động quản trị nguồn nhân lực; marketing và quản trị chất lượng dịch vụ trong kinh doanh khách sạn;</p> <p>+ Đánh giá các hoạt động quản trị nguồn nhân lực; marketing và quản trị chất lượng dịch vụ trong kinh doanh khách sạn;</p> <p>+ Phân tích được các nội dung của quản trị tổ chức kinh doanh lưu trú; kinh doanh ăn uống; kiểm soát các hoạt động và kiểm tra kết quả kinh doanh trong khách sạn;</p> <p>+ Đánh giá được các hoạt động quản trị tổ chức kinh</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>doanh lưu trú; kinh doanh ăn uống; kiểm soát các hoạt động và kiểm tra kết quả kinh doanh trong khách sạn.</p> <p>- Về kỹ năng: Có kỹ năng phân tích, tổng hợp giải quyết các vấn đề trong quản trị kinh doanh khách sạn.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: + Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học. + Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</p>				
22	KTDL137	Quản trị lễ tân khách sạn	3	<p>- Về kiến thức: + Trình bày khái quát về bộ phận lễ tân khách sạn; quản trị nhân sự tại bộ phận lễ tân khách sạn. + Phân tích mối quan hệ của bộ phận lễ tân với các bộ phận khác. + Đề xuất bố trí mặt bằng và quản trị trang thiết bị tại bộ phận lễ tân khách sạn. + Khái quát hóa trang bị phòng lễ tân. + Hệ thống hóa phân loại khách. + Đề xuất tổ chức đón tiếp khách. + Khái quát hóa quản trị nâng cao hiệu quả hoạt động lễ tân khách sạn. + Phân tích các chỉ tiêu dùng để đánh giá hiệu quả hoạt động của bộ phận lễ tân khách sạn. + Tổng hợp quản trị quy trình đặt buồng khách sạn; quy trình đăng ký khách sạn;</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>quy trình phục vụ khách trong thời gian lưu trú; quy trình trả buồng khách sạn.</p> <p>- Về kỹ năng: Sử dụng các kiến thức trong học phần để quản trị các hoạt động cơ bản của bộ phận lễ tân cho phù hợp với đặc thù khách sạn.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: + Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học. + Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</p>				
23	KTDL138	Quản trị buồng khách sạn	3	<p>- Về kiến thức: + Khái quát hóa được về hoạt động của bộ phận buồng. + Phân tích nội dung quản trị buồng, quản lý lao động tại bộ phận buồng, quản lý cơ sở vật chất kỹ thuật của bộ phận buồng. + Hệ thống hóa được kỹ thuật làm vệ sinh, quản trị và vận hành khu vực vệ sinh buồng khách, quản trị và vận hành khu vực vệ sinh công cộng, quản trị và vận hành khu vực quản lý đồng phục và đồ vải, quản trị và vận hành khu vực giặt là, quản trị và vận hành khu vực hoa và cây cảnh. + Đề xuất được các giải pháp xử lý một số tình huống an ninh phổ biến trong khách sạn. + Nhận định được khái niệm, vai trò và các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ buồng; một số chỉ số đánh giá hoạt động bộ phận</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>buồng.</p> <p>+ Phân tích được lợi nhuận và chi phí của bộ phận buồng.</p> <p>+ Đề xuất quy trình quản lý chất lượng dịch vụ buồng trong các cơ sở lưu trú và một số phương pháp đánh giá chất lượng dịch vụ buồng cũng như một số phương thức quản lý chất lượng dịch vụ buồng.</p> <p>- Về kỹ năng: Thực hiện được những hoạt động quản trị chủ yếu trong lĩnh vực buồng khách sạn.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: + Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học. + Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</p>				
24	KTDL139	Tiếng anh chuyên ngành	3	<p>- Về kiến thức: + Tóm tắt được Hotel types and locations; + Phân tích Hotel jobs and departments; Room types; Room furnishings and equipment; Hotel reservations; Hotel check – in; Hotel facilities and services; Room rates; Giving direction indoors; Chamber and laundry services; Tourist information; Currency exchange; Hotel checkout. + Đề xuất Dealing with complaint; Flight reservations. + Khái quát Restaurant introduction; Describing a restaurant – Dealing with enquiries; The menu</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phân tích Taking reservations; Receiving and seating guests; Room service; Giving the bill and seeing off guests.</li> <li>+ Đề xuất giải pháp Complaints;</li> <li>- Về kỹ năng:</li> <li>+ Thực hiện nghe, nói, đọc, viết và xử lý tình huống bằng tiếng Anh chuyên ngành khách sạn.</li> <li>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</li> <li>+ Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.</li> <li>+ Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</li> </ul>				
25	KTDL107	Quản trị chất lượng du lịch	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về kiến thức:</li> <li>+ Trình bày được những khái niệm, đặc điểm và các yếu tố cấu thành nên dịch vụ du lịch.</li> <li>+ Giải thích được một số vấn đề quản trị chất lượng dịch vụ du lịch.</li> <li>+ Phân tích được chức năng, chu trình quản trị chất lượng dịch vụ du lịch.</li> <li>+ Tổng hợp các phương pháp đánh giá chất lượng dịch vụ du lịch.</li> <li>+ Trình bày được nội dung đảm bảo; cải tiến chất lượng dịch vụ du lịch; các tiêu chuẩn dịch vụ du lịch;</li> <li>+ Phân tích được các hoạt động đảm bảo và cải tiến chất lượng dịch vụ du lịch.</li> <li>+ Nhận diện các hệ thống quản trị chất lượng ISO 9000:2000; ISO 2000:2005; quản trị chất lượng đồng bộ</li> </ul>	30		60	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>(TQM).</p> <p>+ Phân tích bộ tiêu chuẩn kỹ năng nghề du lịch Việt Nam.</p> <p>+ Đề xuất cách thức áp dụng các hệ thống quản trị chất lượng ISO 9000:2000; ISO 22000:2005; quản trị chất lượng đồng bộ (TQM) vào thực tiễn.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>+ Nắm vững các hệ thống quản trị chất lượng ISO 9000:2000; ISO 22000:2005; quản trị chất lượng đồng bộ (TQM).</p> <p>+ Thực hành áp dụng các hệ thống quản trị chất lượng ISO 9000:2000; ISO 22000:2005; quản trị chất lượng đồng bộ (TQM) vào thực tiễn.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>+ Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học. chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.</p> <p>+ Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</p>				
26	KTDL140	Quản trị an toàn, an ninh trong khách sạn	2	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Khái quát và phân tích được các khái niệm, tầm quan trọng, các biện pháp phòng ngừa và ngăn ngừa các tình huống an ninh, an toàn có thể xảy ra trong quá trình vận hành khách sạn;</p> <p>+ Phân tích và đánh giá được các phương tiện, thiết bị liên quan đến an toàn, an ninh trong khách sạn;</p> <p>+ Phân tích và đánh giá được thực trạng cơ sở vật chất, cách thức tổ chức và quản lý hệ thống phòng cháy chữa</p>	30		60	



TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>cháy, quản lý đồ thất lạc trong khách sạn;            + Xây dựng được kế hoạch tổ chức các nghiệp vụ, phương tiện liên quan đến phòng cháy chữa cháy và quản lý đồ thất lạc trong khách sạn;            + Phân tích, đánh giá và xây dựng được các quy trình, nghiệp vụ xử lý tình huống liên quan đến an toàn, an ninh trong khách sạn.            - Về kỹ năng:            Thực hiện phân tích, lên kế hoạch, tổ chức, quản lý các quy trình, nghiệp vụ và áp dụng được các kiến thức đã học vào xử lý các tình huống liên quan đến an ninh, an toàn trong khách sạn.            - Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:            + Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.            + Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</p>				
27	KTPPT164	Marketing khách sạn	3	<p>- Về kiến thức:            + Hiểu được tầm quan trọng của công tác marketing đối với một khách sạn dựa vào khai thác các nguồn lực sẵn có của doanh nghiệp để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực du lịch và khách sạn.            + Phân tích được những vấn đề cơ bản về Marketing khách sạn: khái niệm, thị trường, Chiến lược marketing khách sạn để nghiên cứu cải thiện marketing khách sạn và thiết kế hình ảnh khách sạn.</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>+ Vận dụng kiến thức marketing khách sạn trong việc xây dựng chiến lược kinh doanh khách sạn và dịch vụ lưu trú, các chức năng tổ chức hoạt động quản trị trong các khách sạn, doanh nghiệp kinh doanh lưu trú và quản trị một số chức năng đặc trưng của doanh nghiệp khách sạn.</p> <p>+ Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá các tình huống cụ thể về quản trị marketing tại khách sạn, quản trị một số chức năng đặc trưng của nhà hàng và doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ ăn uống.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>+ Khả năng phân tích các nguồn lực để xây dựng chiến lược marketing khách sạn như các nghiệp vụ tác nghiệp của bộ phận lễ tân, buồng phòng, ăn uống,...</p> <p>+ Kỹ năng Phân tích môi trường kinh doanh, phát triển, thực hiện, tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh của một khách sạn, một cơ sở lưu trú, một nhà hàng, một doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ ăn uống, mở rộng ra các dịch vụ có liên quan.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>+ Sử dụng kiến thức marketing khách sạn để cùng thực hiện được các bước công việc trong công tác tài chính, kế toán, công tác quản trị, các nghiệp vụ kinh doanh cụ thể đối với một doanh nghiệp.</p> <p>+ Kết hợp các kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, lập luận, phân tích, tổng hợp,</p>				

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>bình luận, đánh giá để giải quyết các tình huống cụ thể trong thực tiễn.</p>				
28	KTKH104	Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh	2	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Trình bày được các vấn đề cơ bản về nghiên cứu khoa học và nghiên cứu trong kinh doanh.</p> <p>+ So sánh được các phương pháp nghiên cứu trong nghiên cứu trong kinh doanh.</p> <p>+ Trình bày được các phương pháp xử lý, phân tích dữ liệu nghiên cứu.</p> <p>+ Khái quát hóa được quá trình thiết kế nghiên cứu, trình bày báo cáo nghiên cứu.</p> <p>+ Vận dụng thiết kế bảng hỏi, thu thập dữ liệu nghiên cứu, trình bày kết quả nghiên cứu.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>+ Xây dựng thang đo.</p> <p>+ Thiết kế được bảng hỏi.</p> <p>+ Sử dụng phương pháp chọn mẫu, phương pháp thu thập dữ liệu phù hợp.</p> <p>+ Lựa chọn được công cụ trình bày kết quả nghiên cứu phù hợp.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>Sắp xếp, tổ chức các hoạt động trong quá trình nghiên cứu trong kinh doanh.</p>	30		70	
29	KTDL110	Kỹ năng phát triển nghề nghiệp	2	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Trình bày một số vấn đề về kỹ năng và kỹ năng phát triển nghề nghiệp.</p> <p>+ Trình bày nội dung về giao tiếp và các phương tiện giao tiếp.</p> <p>+ Nhận diện các phong cách giao tiếp, các kỹ năng giao tiếp cơ bản.</p> <p>+ Trình bày các nội dung về</p>	30		60	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>làm việc nhóm, xây dựng nhóm làm việc, kỹ năng làm việc nhóm.</p> <p>+ Tổng hợp được một số kỹ năng giao tiếp và kỹ năng làm việc nhóm.</p> <p>+ Phân tích được các nội dung về những yếu tố gây lãng phí thời gian, các bước quản lý thời gian hiệu quả.</p> <p>+ Hệ thống hóa được những kỹ năng đánh giá năng lực bản thân và mục tiêu nghề nghiệp, kỹ năng tìm kiếm cơ hội việc làm, kỹ năng chuẩn bị hồ sơ xin việc, kỹ năng phỏng vấn tuyển dụng, kỹ năng thương lượng về chế độ đãi ngộ, kỹ năng chuẩn bị cho công việc mới.</p> <p>+ Tổng hợp được các kỹ năng quản lý thời gian và tổ chức công việc, tìm kiếm việc làm.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>+ Thể hiện được kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.</p> <p>+ Thực hiện được kỹ năng quản lý thời gian và tổ chức công việc.</p> <p>+ Thực hiện được kỹ năng tìm kiếm việc làm.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>+ Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.</p> <p>+ Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</p>				
30	KTDL141	Tham quan nhận thức 1	1	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Trình bày được khái niệm, đặc điểm của các cơ sở lưu trú.</p> <p>+ Tóm tắt được việc tổ chức</p>		80 giờ	30	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>hoạt động trong các các cơ sở lưu trú.</p> <p>- Về kỹ năng: Sử dụng kỹ năng quan sát bước đầu tìm hiểu thực tế, thu thập thông tin, tư liệu trên thực tế.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: + Quan sát, lắng nghe, lĩnh hội kiến thức được tiếp cận. + Hành động có trách nhiệm với cá nhân, tổ chức và xã hội, tuân theo quy định của pháp luật.</p>				
31	KTDL142	Tham quan nhận thức 2	1	<p>- Về kiến thức: + Trình bày được khái niệm, đặc điểm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ ăn uống. + Tóm tắt được việc tổ chức hoạt động trong các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ ăn uống.</p> <p>- Về kỹ năng: Sử dụng kỹ năng quan sát bước đầu tìm hiểu thực tế, thu thập thông tin, tư liệu trên thực tế.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: + Quan sát, lắng nghe, lĩnh hội kiến thức được tiếp cận. + Hành động có trách nhiệm với cá nhân, tổ chức và xã hội, tuân theo quy định của pháp luật.</p>		80 giờ	30	
32	KTDL143	Thực tập nghề nghiệp 1	4	<p>- Về kiến thức: + Trình bày được khái niệm, đặc điểm của cơ sở lưu trú, cơ quan quản lý nhà nước về du lịch. + Khái quát được chức năng và nhiệm vụ của cơ sở lưu trú, cơ quan quản lý nhà nước về du lịch. + Giải thích được cơ cấu tổ chức bộ máy và quản lý của cơ sở lưu trú, cơ quan quản</p>		240 giờ	120	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>lý nhà nước về du lịch.</p> <p>+ Vận dụng được các kiến thức đã học vào thực tế hoạt động trong các cơ sở lưu trú, các cơ quan quản lý nhà nước về du lịch.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>Thực hiện được các công việc được giao tại các cơ sở lưu trú, các cơ quan quản lý nhà nước về du lịch.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>+ Thể hiện được khả năng thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau.</p> <p>+ Lĩnh hội được kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.</p>				
33	KTDL144	Thực tập nghề nghiệp 2	5	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Trình bày được khái niệm, đặc điểm của đơn vị thực tập là doanh nghiệp cung cấp dịch vụ ăn uống, cơ sở kinh doanh phục vụ khách du lịch khác.</p> <p>+ Mô tả được chức năng và nhiệm vụ của đơn vị thực tập là doanh nghiệp cung cấp dịch vụ ăn uống, cơ sở kinh doanh phục vụ khách du lịch khác.</p> <p>+ Giải thích được cơ cấu tổ chức bộ máy và quản lý của đơn vị thực tập là doanh nghiệp cung cấp dịch vụ ăn uống, cơ sở kinh doanh phục vụ khách du lịch khác.</p> <p>+ Vận dụng được các kiến thức đã học vào thực tế hoạt động trong doanh nghiệp cung cấp dịch vụ ăn uống, cơ sở kinh doanh phục vụ khách du lịch khác.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>Thực hiện được các hoạt động nghiệp vụ được giao tại doanh nghiệp cung cấp dịch</p>		280 giờ	150	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>vụ ăn uống, cơ sở kinh doanh phục vụ khách du lịch khác.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>+ Thể hiện được khả năng thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau.</p> <p>+ Lĩnh hội được kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.</p> <p>+ Tuân thủ theo các hướng dẫn, nguyên tắc của giảng viên, các chuyên gia; Có ý thức chấp hành các quy định, nội quy tại doanh nghiệp cung cấp dịch vụ ăn uống, cơ sở kinh doanh phục vụ khách du lịch khác.</p>				
34	KTDL145	Thực tập nghề nghiệp 3	5	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Trình bày được khái niệm, đặc điểm của đơn vị thực tập là cơ sở lưu trú, cơ quan quản lý nhà nước về du lịch, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ ăn uống, cơ sở kinh doanh phục vụ khách du lịch khác.</p> <p>+ Mô tả được chức năng và nhiệm vụ của đơn vị thực tập.</p> <p>+ Phân tích được cơ cấu tổ chức bộ máy và quản lý của đơn vị thực tập.</p> <p>+ Vận dụng được các kiến thức đã học vào thực tế hoạt động tại đơn vị thực tập.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>Thực hiện được các hoạt động nghiệp vụ được giao tại đơn vị thực tập.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>+ Thể hiện được khả năng thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau.</p> <p>+ Lĩnh hội được kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao</p>		280 giờ	150	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				trình độ chuyên môn nghiệp vụ. + Hành động có trách nhiệm với cá nhân, tổ chức và xã hội, tuân theo quy định của pháp luật				
<b>2.2.2</b>	<b>Tự chọn (chọn 15TC/24TC)</b>		<b>15</b>					
35	KTDL146	Quản trị dịch vụ khách sạn, nhà hàng	3	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Khái quát các vấn đề lịch sử phát triển dịch vụ nhà hàng, khách sạn; + Phân biệt được các phương pháp quản trị khách sạn, nhà hàng; + Hiểu được tiến trình và các cấp quản trị khách sạn, nhà hàng; + Khái quát, phân tích và đánh giá được các hoạt động của bộ phận lễ tân; + Khái quát, phân tích và đánh giá được các hoạt động của bộ phận buồng; + Khái quát, phân tích và đánh giá được các hoạt động của bộ phận nhà hàng và quầy bar; + Khái quát, phân tích và đánh giá được chất lượng dịch vụ trong nhà hàng, khách sạn;</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>Thực hiện phân tích, hoạch định, tổ chức, thực hiện, kiểm tra và đánh giá các dịch vụ khách sạn, nhà hàng.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>+ Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học. + Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</p>	45		90	



TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
36	KTDL126	Quản trị sự kiện	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về kiến thức:</li> <li>+ Khái quát hóa được những vấn đề cơ bản về sự kiện,</li> </ul>	45		90	
				<ul style="list-style-type: none"> <li>quản trị sự kiện, ngành công nghiệp sự kiện; kế hoạch tổ chức sự kiện.</li> <li>+ Phân tích được một số yêu cầu cơ bản và quy trình chung khi lập kế hoạch tổ chức sự kiện.</li> <li>+ Hệ thống hóa các hoạt động trong sự kiện.</li> <li>+ Tổng hợp quá trình lập kế hoạch tổ chức sự kiện.</li> <li>+ Trình bày được những vấn đề pháp lý của quản trị sự kiện; khái niệm và vai trò của truyền thông marketing sự kiện.</li> <li>+ Phân tích các công cụ truyền thông marketing sự kiện.</li> <li>+ Tổng hợp nội dung truyền thông marketing sự kiện.</li> <li>+ Khái quát hóa được những vấn đề về quản trị hậu cần cho sự kiện; chuẩn bị hậu cần sự kiện; tổ chức triển khai hoạt động của sự kiện.</li> <li>+ Nhận diện các sự cố trong sự kiện, dự tính và xử lý các sự cố trong sự kiện.</li> <li>+ Hệ thống hóa quy trình chung trong quản trị hậu cần cho sự kiện.</li> <li>+ Đánh giá hoạt động tổ chức sự kiện; hoạt động sau sự kiện và những tình huống.</li> <li>+ Thiết kế tổ chức một số loại hình sự kiện.</li> <li>- Về kỹ năng:</li> <li>+ Xây dựng kế hoạch, tổ chức sự kiện.</li> <li>+ Sử dụng các kiến thức trong học phần để tổ chức một số loại hình sự kiện cho phù hợp với thực tiễn ở Việt Nam.</li> </ul>				

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</li> <li>+ Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.</li> <li>+ Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</li> </ul>				
37	KTDL119	Văn hóa ẩm thực	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về kiến thức:</li> <li>+ Khái quát hóa được những vấn đề cơ bản về văn hóa ẩm thực; tập quán và khẩu vị ăn uống; ẩm thực trong xu hướng hội nhập.</li> <li>+ Nhận diện ẩm thực nhìn từ các góc độ văn hóa, xã hội, y tế và kinh tế dịch vụ du lịch.</li> <li>+ Phân tích biểu hiện của văn hóa ẩm thực qua góc độ vật chất và tinh thần.</li> <li>+ Hệ thống hóa các yếu tố ảnh hưởng tới văn hóa ẩm thực; các yếu tố ảnh hưởng đến tập quán và khẩu vị ăn uống.</li> <li>+ Tổng hợp tập quán và khẩu vị ăn uống theo tôn giáo.</li> <li>+ Khái quát hóa vấn đề về tập quán và khẩu vị ăn uống chung của khu vực Châu Âu và Châu Mỹ.</li> <li>+ Phân tích văn hóa ẩm thực của một số quốc gia trong khu vực Châu Âu – Mỹ có ảnh hưởng quan trọng với du lịch Việt Nam.</li> <li>+ Thiết kế thực đơn và sắp xếp bàn ăn cho khách du lịch khu vực Châu Âu – Mỹ.</li> <li>+ Khái quát hóa vấn đề về tập quán và khẩu vị ăn uống chung của khu vực Châu Á; khái quát về Việt Nam.</li> <li>+ Phân tích văn hóa ẩm thực của một số quốc gia trong</li> </ul>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>khu vực Châu Á có ảnh hưởng quan trọng với du lịch Việt Nam; văn hóa ẩm thực Việt Nam truyền thống.</p> <p>+ Thiết kế thực đơn và sắp xếp bàn ăn cho khách du lịch khu vực Châu Á.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>Sử dụng các kiến thức trong học phần để xây dựng thực đơn và sắp xếp bàn ăn cho phù hợp với từng đối tượng khách du lịch.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>+ Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.</p> <p>+ Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</p>				
38	KTDL147	Quản trị nhà hàng và quầy bar	3	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Khái quát hóa được về hoạt động của nhà hàng và quầy bar.</p> <p>+ Phân tích được nội dung quản trị nhà hàng và quầy bar, quản lý lao động tại nhà hàng và quầy bar.</p> <p>+ Đề xuất các giải pháp quản lý trang thiết bị dụng cụ tại nhà hàng và quầy bar.</p> <p>+ Khái quát hóa được về món ăn, đồ uống; khái niệm và phân loại thực đơn.</p> <p>+ Phân tích được tâm lý, khẩu vị, tập quán ăn uống của khách hàng.</p> <p>+ Xây dựng thực đơn.</p> <p>+ Đề xuất các giải pháp quản lý hệ thống thực đơn.</p> <p>+ Phân tích được kỹ thuật phục vụ ăn uống.</p> <p>+ Tổ chức phục vụ món ăn, đồ uống.</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đề xuất giải pháp kiểm soát hoạt động phục vụ và xử lý một số tình huống.</li> <li>- Về kỹ năng:</li> <li>+ Thực hiện lập kế hoạch thực đơn.</li> <li>+ Nắm vững nội dung, thực hiện các hoạt động quản trị phục vụ ăn uống trong các nhà hàng và quây bar, xử lý một số tình huống cụ thể.</li> <li>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</li> <li>+ Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.</li> <li>+ Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</li> </ul>				
39	KTDL148	Quản trị tiên sảnh khách sạn	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về kiến thức:</li> <li>+ Tóm tắt một số khái niệm về quản trị tiên sảnh khách sạn; sơ đồ tổ chức của khối tiên sảnh.</li> <li>+ Khái quát về xây dựng kế hoạch hoạt động.</li> <li>+ Phân tích mục tiêu, nhiệm vụ của quản trị tiên sảnh trong khách sạn; chức năng và nhiệm vụ của các chức danh trong bộ phận tiên sảnh; mối quan hệ giữa bộ phận tiên sảnh khách sạn với các bộ phận khác.</li> <li>+ Xây dựng kế hoạch hoạt động bộ phận.</li> <li>+ Khái quát về quản trị nhân sự bộ phận.</li> <li>+ Phân tích quản trị nhân sự bộ phận.</li> <li>+ Tóm tắt một số vấn đề cơ bản về giám sát bộ phận tiên sảnh.</li> <li>+ Phân tích giám sát hoạt động của bộ phận tiên sảnh</li> </ul>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>khách sạn.</p> <p>+ Đề xuất điều hành các công việc cơ bản; điều hành các công việc cơ bản của bộ phận đặt buồng; điều hành các công việc cơ bản của bộ phận lễ tân; điều hành các công việc cơ bản của nhóm thu ngân; điều hành các công việc cơ bản của nhóm tổng đài; điều hành các công việc cơ bản của bộ phận hỗ trợ khách hàng; điều hành công việc kiểm toán đêm.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>Thực hiện phân tích, hoạch định, tổ chức, thực hiện, kiểm tra và đánh giá hoạt động quản trị tiền sảnh khách sạn;</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>+ Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.</p> <p>+ Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</p>				
40	KTDL120	Kinh tế du lịch	3	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Khái quát các quan niệm về du lịch, khách du lịch; hoạt động du lịch và ngành du lịch; câu du lịch; cung du lịch.</p> <p>+ Tóm tắt được khái niệm và đặc điểm của thị trường du lịch; khái niệm và đặc trưng của tính thời vụ trong du lịch; đặc trưng của cung, cầu du lịch.</p> <p>+ Phân biệt được thị trường du lịch.</p> <p>+ Phân tích được cơ sở hình thành ngành du lịch; các điều kiện phát triển ngành du lịch;</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>lịch sử phát triển ngành du lịch; các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành của cầu du lịch; các yếu tố xác định khả năng của cung du lịch; chức năng của thị trường du lịch và những nhân tố tác động đến thời vụ du lịch.</p> <p>+ Xây dựng phương pháp nghiên cứu cầu du lịch và một số biện pháp hạn chế sự tác động bất lợi của tính thời vụ trong du lịch.</p> <p>+ Trình bày được khái niệm và vai trò của cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch.</p> <p>+ Phân tích được cơ cấu của cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch; đặc điểm của cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch và yêu cầu đối với cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch.</p> <p>+ Đánh giá cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch.</p> <p>+ Nhận định được vai trò và đặc trưng của nguồn nhân lực du lịch ; hiệu quả và phân loại hiệu quả và hiệu quả kinh tế du lịch.</p> <p>+ Phân tích được nội dung cơ bản của quản lý Nhà nước phát triển nguồn nhân lực du lịch; nội dung cơ bản của quản lý phát triển nguồn nhân lực ở doanh nghiệp du lịch; các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả kinh tế du lịch; một số yêu cầu và phạm vi phản ánh hiệu quả kinh tế; các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh tế du lịch.</p> <p>+ Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả kinh tế du lịch.</p> <p>- Về kỹ năng: Thực hiện phân tích thị trường du lịch và đánh giá hiệu quả kinh tế trong du lịch.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu</p>				

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				trách nhiệm: + Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học. + Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.				
41	KTDL122	Phong tục tập quán lễ hội Việt Nam	3	- Về kiến thức: + Trình bày khái quát chung về phong tục Việt Nam; tín ngưỡng dân gian Việt Nam. + Nhận diện những phong tục độc đáo ở các địa phương; Các loại tín ngưỡng dân gian truyền thống của Người Việt. + Phân tích đặc điểm tín ngưỡng dân gian Việt Nam; các loại tín ngưỡng dân gian truyền thống Việt Nam. + Tổng hợp các phong tục độc đáo ở Miền Bắc, Miền Trung và Miền Nam. + Trình bày khái quát chung về lễ hội dân gian Việt Nam; các loại lễ hội dân gian truyền thống của người Việt. + Phân tích các đặc trưng của lễ hội Việt Nam. + Tổng hợp các loại lễ hội dân gian truyền thống của người Việt. + Mô tả mối quan hệ giữa phong tục tập quán lễ hội Việt Nam; bản sắc văn hóa người Việt thể hiện trong phong tục tập quán lễ hội. + Phân tích mối quan hệ giữa phong tục tập quán lễ hội Việt Nam. + Đánh giá bản sắc văn hóa người Việt thể hiện trong phong tục tập quán lễ hội. - Về kỹ năng: Nắm vững các đặc trưng của	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>lễ hội Việt Nam; mối quan hệ giữa phong tục tập quán lễ hội Việt Nam. Phát triển phong tục tập quán lễ hội Việt Nam và bản sắc văn hóa người Việt.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>+ Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học. chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.</p> <p>+ Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</p>				
42	KTKD166	Thương mại điện tử	3	<p>- Về kiến thức: Trình bày được những vấn đề căn bản của thương mại điện tử như: khái niệm lợi ích của thương mại điện tử cũng như các lĩnh vực ứng dụng; Cơ sở công nghệ của thương mại điện tử và các vấn đề an ninh, an toàn bảo mật trong thương mại Internet; Chiến lược thương mại điện tử.</p> <p>- Về kỹ năng: + Vận dụng kiến thức cơ sở công nghệ của thương mại điện tử và các vấn đề an ninh, an toàn bảo mật trong thương mại Internet; Chiến lược thương mại điện tử để tổng hợp, đánh giá, và phân tích trong lĩnh vực quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành. + Phân tích, đánh giá tác động của việc ứng dụng thương mại điện tử trong lĩnh vực quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành từ đó đưa ra các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu</p>	45		90	



TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				trách nhiệm: + Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học. + Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.				
<b>2.3</b>	<b>Kiến thức chuyên ngành</b>		<b>18</b>					
<b>2.3.1</b>	<b>Chuyên ngành Quản trị khách sạn (18TC/33TC)</b>		<b>33</b>					
43	KTDL149	Quản trị kinh doanh khu nghỉ dưỡng	3	- Về kiến thức: + Khái quát về lịch sử phát triển khu nghỉ dưỡng; khái niệm, đặc điểm, phân loại khu nghỉ dưỡng; + Phân tích nội dung cơ bản của quản trị khu nghỉ dưỡng; cơ cấu tổ chức của khu nghỉ dưỡng; + Phân tích quản trị hoạt động chào bán sản phẩm; quá trình tổ chức cung ứng và phục vụ khách hàng; + Xác định nhu cầu và lập kế hoạch kinh doanh. + Phân tích quản trị nhân lực của khu nghỉ dưỡng; quản trị tài chính của khu nghỉ dưỡng; quản trị cơ sở vật chất của khu nghỉ dưỡng; quản lý chất lượng và giá cả dịch vụ. + Đánh giá quản lý môi trường tự nhiên; - Về kỹ năng: Thực hiện phân tích, hoạch định, tổ chức, thực hiện, kiểm tra và đánh giá quá trình hoạt động của khu nghỉ dưỡng; - Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: + Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.</p> <p>+ Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</p>				
44	KTKT104	Quản trị tài chính trong khách sạn	3	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Biết được những vấn đề cơ bản về tài chính trong khách sạn và quản trị tài chính trong khách sạn: khái niệm tài chính trong khách sạn, vai trò và các nhân tố ảnh hưởng đến quản trị tài chính trong khách sạn.</p> <p>+ Hiểu, Phân tích được những vấn đề cơ bản về các công cụ giá trị thời gian của tiền sử dụng trong quản trị tài chính trong khách sạn; quản trị vốn kinh doanh, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn lưu động và cố định trong khách sạn, quản trị doanh thu, chi phí và lợi nhuận trong khách sạn.</p> <p>+ Vận dụng được những kiến thức đã học để phân tích tình hình tài chính trong khách sạn thông qua hệ thống báo cáo tài chính và các chỉ tiêu tài chính giúp nhà quản trị tài chính trong khách sạn đưa ra quyết định tài chính chính xác.</p> <p>+ Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá các tình huống cụ thể về doanh thu, chi phí, lợi nhuận và các kế hoạch về vốn kinh doanh, phân tích và đưa ra nhận xét công tác quản trị vốn và sử dụng vốn từ đó định hướng chiến lược phát triển khách sạn trong dài hạn.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>+ Có khả năng phân tích vấn</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>đề, tìm ra những + điểm mấu chốt tình hình tài chính trong khách sạn, quản trị vốn cố định và vốn lưu động...</p> <p>+ Kết hợp các kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình và viết báo cáo phục vụ cho tổng hợp, đánh giá tình hình tài chính trong khách sạn, đưa ra kiến nghị phù hợp.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>+ Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi.</p> <p>+ Có khả năng học tập lên trình độ cao hơn hoặc phát triển sang các ngành đào tạo khác thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý.</p>				
45	KTDL150	Quản trị lưu trú	3	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Tóm tắt khái niệm và nguồn gốc của hệ thống cơ sở lưu trú du lịch; sơ lược về sự hình thành phát triển của hệ thống cơ sở lưu trú du lịch; khái niệm và ý nghĩa của việc phân loại các loại hình cơ sở lưu trú du lịch.</p> <p>+ Phân tích vai trò, vị trí, chức năng và nhiệm vụ hệ thống cơ sở lưu trú du lịch; hoạt động cơ bản của các cơ sở lưu trú du lịch; cơ sở vật chất kỹ thuật của các cơ sở lưu trú du lịch; các loại hình cơ sở lưu trú du lịch.</p> <p>+ Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến việc lựa chọn loại hình cơ sở lưu trú du lịch của khách.</p> <p>+ Khái quát hóa khách sạn trong hệ thống cơ sở lưu trú du lịch; phân loại khách sạn;</p> <p>+ Phân tích cơ sở vật chất kỹ thuật trong khách sạn; tổ chức lao động trong khách sạn.</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>+ Tổng hợp hệ thống cơ sở lưu trú ở Việt Nam; năng lực phục vụ của hệ thống cơ sở lưu trú du lịch ở Việt Nam; xu hướng phát triển hệ thống cơ sở lưu trú du lịch ở Việt Nam.</p> <p>+ Đánh giá xếp hạng khách sạn.</p> <p>- Về kỹ năng: Thực hiện phân tích, hoạch định, tổ chức, thực hiện, kiểm tra và đánh giá hoạt động của cơ sở lưu trú du lịch điển hình ở Việt Nam.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: + Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học. + Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</p>				
46	KTKD109	Quản trị nguồn nhân lực trong khách sạn	3	<p>- Về kiến thức: + Khái quát được khái niệm cơ bản về quản trị nhân lực khách sạn bao gồm các công việc: Phân tích công việc, hoạch định nguồn nhân lực, lập kế hoạch hóa nguồn nhân lực, quy trình tuyển dụng nguồn nhân lực, bố trí và sử dụng nguồn nhân lực, các phương pháp đánh giá nguồn nhân lực, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, các hình thức trả lương và hợp đồng với người lao động. + Phân tích được thực trạng nhân lực tuyển dụng nguồn nhân lực, bố trí và sử dụng nguồn nhân lực, các phương pháp đánh giá nguồn nhân lực, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, các hình</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>thức trả lương.</p> <p>+ Tổng hợp các phương pháp tạo động lực lao động, kiểm soát nhân lực tối ưu.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>+ Thành thạo trong việc thực hành các bài tập tính toán về quản trị nhân lực, tính toán và trả lương cho người lao động.</p> <p>+ Sử dụng các kiến thức vào hoạt động quản trị nhân lực thực tiễn, nhằm thúc đẩy hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp tăng doanh thu, đạt được lợi nhuận cao hơn.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>+ Tập trung lắng nghe trên lớp, tu dưỡng những phẩm chất đạo đức cá nhân cơ bản.</p> <p>+ Đề xuất công tác quản trị nhân lực vào công việc để có hướng phấn đấu trong công việc và trau dồi, nâng cao kiến thức chuyên môn.</p>				
47	KTDL151	Quản trị kinh doanh dịch vụ giải trí trong khách sạn	3	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Khái quát được một số khái niệm cơ bản về kinh doanh dịch vụ giải trí trong khách sạn;</p> <p>+ Phân tích được ý nghĩa của sự phát triển hoạt động kinh doanh dịch vụ giải trí trong khách sạn;</p> <p>+ Khái quát được định nghĩa về dịch vụ chăm sóc sức khỏe và dịch vụ quầy bar trong khách sạn;</p> <p>+ Phân tích và đánh giá được các dịch vụ chăm sóc sức khỏe và dịch vụ quầy bar trong khách sạn;</p> <p>+ Khái quát được các nội dung của quản trị chất lượng, kiểm soát hoạt động và kiểm tra kết quả kinh doanh của</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>dịch vụ giải trí trong khách sạn;</p> <p>+ Phân tích và đánh giá được các hoạt động quản trị chất lượng, kiểm soát hoạt động và kiểm tra kết quả kinh doanh của dịch vụ giải trí trong khách sạn;</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>Thực hiện phân tích, hoạch định, tổ chức, thực hiện,, kiểm tra và đánh giá hiệu quả của các dịch vụ giải trí trong khách sạn.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>+ Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.</p> <p>+ Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</p>				
48	KTDL152	Đạo đức nghề nghiệp trong kinh doanh khách sạn	3	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Trình bày khái niệm về đạo đức; một số phẩm chất đạo đức cá nhân cơ bản.</p> <p>+ Phân tích cấu trúc của đạo đức; mối quan hệ giữa đạo đức và các hình thái ý thức xã hội.</p> <p>+ Tổng hợp một số phạm trù cơ bản của đạo đức.</p> <p>+ Trình bày khái niệm về đạo đức nghề nghiệp và vấn đề đạo đức nghề nghiệp; khái niệm và vai trò của đạo đức nghề nghiệp trong kinh doanh du lịch.</p> <p>+ Phân tích nguồn gốc của vấn đề đạo đức nghề nghiệp.</p> <p>+ Hệ thống hóa quy tắc ứng xử toàn cầu về đạo đức trong kinh doanh du lịch; quy tắc ứng xử về đạo đức trong kinh doanh du lịch ở Việt Nam.</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thiếp lập quy trình nhận diện các vấn đề đạo đức nghề nghiệp.</li> <li>- Về kỹ năng:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hình thành kỹ năng giao tiếp và ứng xử hiệu quả với khách du lịch.</li> <li>+ Sử dụng các kiến thức trong học phần để giao tiếp và ứng xử hiệu quả với khách du lịch phù hợp với quy tắc ứng xử về đạo đức trong kinh doanh du lịch ở Việt Nam.</li> </ul> </li> <li>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.</li> <li>+ Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</li> </ul> </li> </ul>				
49	KTKE128	Kế toán tài chính	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về kiến thức:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Áp dụng được các kiến thức cơ bản về kế toán TSCĐ, các khoản đầu tư dài hạn, kế toán tổng hợp và chi tiết NVL và CCDC theo chế độ kế toán hiện hành trong công tác kế toán tại doanh nghiệp.</li> <li>+ Áp dụng được các kiến thức cơ bản về kế toán tổng hợp và chi tiết về kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương, kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo chế độ kế toán hiện hành trong công tác kế toán tại doanh nghiệp.</li> <li>+ Áp dụng được các kiến thức cơ bản về kế toán quá trình tiêu thụ thành phẩm, xác định và phân phối kết quả kinh doanh theo chế độ</li> </ul> </li> </ul>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>kế toán hiện hành trong công tác kế toán tại doanh nghiệp.</p> <p>+ Áp dụng được các kiến thức cơ bản về hệ thống báo cáo tài chính trong công tác lập, lưu trữ và bảo quản báo cáo kế toán tại doanh nghiệp.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>+ Thực hiện tính giá các đối tượng kế toán.</p> <p>+ Nắm vững phương pháp định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, ghi sổ kế toán, lập báo cáo tài chính.</p> <p>+ Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>+ Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận, bài tập và kiểm tra.</p> <p>+ Nhận được năng lực học tập của bản thân để tích lũy kiến thức.</p> <p>+ Tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành.</p>				
50	KTKD168	Hệ thống thông tin quản lý khách sạn	3	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Trình bày được các vấn đề căn bản về: khái niệm thông tin trong khách sạn và phân loại hệ thống thông tin, mô hình cơ sở dữ liệu. phân cứng và phần mềm trong hệ thống thông tin khách sạn, khái niệm phân tích và thiết kế hệ thống thông tin khách sạn,....</p> <p>+ Áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý hệ thống thông tin khách sạn.</p> <p>+ Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin cho từng bộ phận trong khách sạn, vận dụng cài đặt và khai thác các hệ thống thông tin quản lý đó vào trong khách sạn.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>+ Vận dụng các kiến thức đã</p>	45		90	



TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>học để quản lý hệ thống thông tin khách sạn.</p> <p>+ Nắm rõ cách tổ chức phân hệ của các hệ thống thông tin quản lý trong khách sạn, để từ đó thiết lập và vận hành hệ thống thông tin cho một khách sạn thực tế.</p> <p>+ Vận dụng các kiến thức để đánh giá tính hiệu quả khi áp dụng hệ thống thông tin quản lý vào trong khách sạn.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: Đề xuất ý tưởng thiết kế phần mềm, xây dựng và phát triển hệ thống thông tin trong khách sạn.</p>				
51	KTDL131	Lễ tân ngoại giao	3	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của lễ tân ngoại giao; vị trí, vai trò, nguyên tắc, yêu cầu của lễ tân ngoại giao.</p> <p>+ Giải thích được khái niệm lễ tân ngoại giao Phân tích được công tác đón tiếp phái đoàn ngoại giao, nghi lễ ngoại giao và phép lịch sự xã giao.</p> <p>+ Tóm tắt được các nội dung chiêu đãi ngoại giao, phát biểu, trang phục, quốc kỳ và quốc ca, quà tặng và đồ lưu niệm, ký sổ vàng, phiên dịch.</p> <p>+ Sử dụng kiến thức đã học về phép lịch sự xã giao, nghi lễ ngoại giao để xử lý tình huống trong lễ tân ngoại giao.</p> <p>+ Tổng hợp được các kiến thức về nghi lễ ngoại giao và phép lịch sự xã giao.</p> <p>- Về kỹ năng: Sử dụng kiến thức đã học để xử lý các tình huống thực tiễn liên quan đến công tác lễ tân như: công tác đón tiếp</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>phái đoàn ngoại giao với các nghi thức khác nhau, xử lý các tình huống trong nghi lễ ngoại giao.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>+ Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.</p> <p>+ Có năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</p>				
52	KTPT134	Quản trị quan hệ khách hàng	3	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Hiểu, trình bày và tóm tắt được các kiến thức về quản trị quan hệ khách hàng; cơ sở dữ liệu khách hàng; hệ thống và tiến trình quản trị quan hệ khách hàng; hiểu được hoạt động CRM thông qua quy trình tự động hoá các hoạt động Marketing, bán hàng, chăm sóc khách hàng; thiết lập hệ thống CRM trong doanh nghiệp và các giải pháp nhằm triển khai hệ thống CRM.</p> <p>+ Giải thích được các nội dung của quản trị quan hệ khách hàng.</p> <p>+ Vận dụng các kiến thức về quản trị quan hệ khách hàng vào phân tích và lập kế hoạch chiến lược Marketing, bán hàng và hoạt động chăm sóc khách hàng, tăng sự hài lòng của khách hàng và giải quyết được xung đột với khách hàng trong lĩnh vực quản trị khách sạn;</p> <p>+ Đánh giá hoạt động CRM trong thực tiễn của doanh nghiệp khách sạn và doanh nghiệp kinh doanh lưu trú, các nhà hàng và doanh</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				nghiệp cung cấp dịch vụ ăn uống. - Về kỹ năng: + Có kỹ năng nhận diện và phân tích cơ sở dữ liệu về tiến trình quản trị quan hệ khách hàng, vận dụng các kiến thức về hệ thống CRM để giải quyết tình huống về marketing, bán hàng và chăm sóc khách hàng trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn và kinh doanh lưu trú, các nhà hàng và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ ăn uống. + Thực hiện các bước công việc trong tiến trình quản trị quan hệ khách hàng. + Hình thành và cải thiện kỹ năng giao tiếp, thảo luận và hoạt động nhóm. - Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: + Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài. Tự giác, có trách nhiệm, chủ động tham gia thảo luận nhóm và phối hợp với các thành viên khác trong lớp/trong nhóm. + Duy trì việc nghiên cứu, tích lũy kiến thức trong quá trình học.				
53	KTKD130	Quản trị đa văn hóa	3	- Về kiến thức: Trình bày khái niệm của văn hóa, đa văn hóa và quản trị đa văn hóa. Liệt kê các khía cạnh văn hóa các nước trên thế giới ảnh hưởng đến hoạt động quản trị. - Về kỹ năng: + Vận dụng các nội dung đàm phán, lãnh đạo và quản trị của các nền văn hóa vào việc xây dựng mô hình quản trị công ty. + Chuẩn hóa và thành thạo nội dung lý thuyết vào giải	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>quyết các bài tập tình huống. Liên hệ với thực tế quản lý hoạt động quản trị đa văn hóa.</p> <p>+ Tổng hợp các nội dung lý thuyết đề đề xuất chiến lược đàm phán, lãnh đạo, quản trị tại các doanh nghiệp đa văn hóa.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>+ Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.</p> <p>+ Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</p>				
2.3.2	<i>Chuyên ngành Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống (18TC/33TC)</i>		33					
54	KTDL153	Quản trị thực phẩm và đồ uống	3	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Tóm tắt được khái niệm, đặc điểm và xu hướng phát triển kinh doanh dịch vụ ăn uống; khái niệm quản trị thực phẩm và đồ uống.</p> <p>+ Phân tích chức năng và nhiệm vụ của bộ phận thực phẩm và đồ uống; nội dung quản trị thực phẩm và đồ uống; cơ cấu tổ chức của bộ phận thực phẩm và đồ uống; bố trí và sử dụng lao động tại bộ phận thực phẩm và đồ uống.</p> <p>+ Hoạch định và tuyển dụng lao động tại bộ phận thực phẩm và đồ uống.</p> <p>+ Đề xuất đào tạo, đánh giá và đãi ngộ lao động tại bộ phận thực phẩm và đồ uống.</p> <p>+ Khái quát hóa được về bố trí mặt bằng các khu vực sản xuất; về thực đơn và kế</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>hoạch thực đơn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hệ thống hóa quản lý trang thiết bị dụng cụ; nguyên tắc xây dựng thực đơn.</li> <li>+ Đề xuất được các phương án xây dựng và cải tiến thực đơn.</li> <li>+ Nhận định được chuẩn hóa các thao tác kỹ thuật cơ bản.</li> <li>+ Phân tích được quản trị mua thực phẩm và đồ uống; quản trị dự trữ, bảo quản và cấp phát thực phẩm và đồ uống; quản trị chế biến món ăn; quản trị pha chế đồ uống; quy trình phục vụ ăn uống.</li> <li>+ Đề xuất lập kế hoạch và tổ chức phục vụ ăn uống.</li> </ul> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>hực hiện được những hoạt động quản trị chủ yếu về thực phẩm và đồ uống.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.</li> <li>+ Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</li> </ul>				
55	KTDL154	Quản trị kinh doanh nhà hàng	3	<p>- Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khái quát hóa được hoạt động kinh doanh nhà hàng, quản trị kinh doanh nhà hàng, xây dựng kế hoạch chiến lược.</li> <li>+ Phân tích quy trình xây dựng kế hoạch chiến lược, kế hoạch hóa trong nhà hàng.</li> <li>+ Nhận định được cơ sở vật chất kỹ thuật trong nhà hàng, khái niệm và chức năng của quản trị nhân lực trong nhà hàng.</li> <li>+ Đánh giá hiệu quả sử dụng</li> </ul>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p> cơ sở vật chất kỹ thuật, hiệu quả sử dụng nhân lực trong nhà hàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khái quát hoạt động marketing trong nhà hàng.</li> <li>+ Nhận định được bản chất và nội dung của dịch vụ nhà hàng.</li> <li>+ Phân tích được nghiên cứu thị trường, chất lượng trong nhà hàng.</li> <li>+ Xây dựng các chính sách marketing hàng hóa dịch vụ.</li> </ul> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>Thực hiện được những hoạt động quản trị chủ yếu trong kinh doanh nhà hàng.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.</li> <li>+ Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</li> </ul>				
56	KTDL155	Vệ sinh an toàn thực phẩm	3	<p>- Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khái quát hóa được một số khái niệm chung về vệ sinh thực phẩm, an toàn thực phẩm, ngộ độc thực phẩm, chất độc, độc tính, mối nguy, ô nhiễm thực phẩm, chất ô nhiễm, nguy cơ ô nhiễm thực phẩm.</li> <li>+ Phân tích điều kiện an toàn thực phẩm, các mối nguy an toàn thực phẩm.</li> <li>+ Đề xuất phương pháp đánh giá mức độ vệ sinh và an toàn thực phẩm.</li> <li>+ Hệ thống hóa được ngộ độc thực phẩm do vi sinh vật, ngộ độc thực phẩm do nguyên liệu và sản phẩm thực phẩm chứa độc tố, ngộ</li> </ul>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>độc thực phẩm do các quá trình chế biến và bảo quản thực phẩm, ngộ độc thực phẩm do các chất phụ gia thực phẩm, ngộ độc thực phẩm do phân hóa học và thuốc bảo vệ thực vật.</p> <p>+ Nhận định được lịch sử hình thành hệ thống phân tích mối nguy và kiểm soát điểm tới hạn, một số khái niệm về HACCP.</p> <p>+ Phân tích được bảo đảm sản xuất, chế biến thực phẩm an toàn, bảo quản thực phẩm an toàn, bảo đảm an toàn thực phẩm trong vận chuyển thực phẩm, giám sát chất lượng thực phẩm, các nguyên tắc HACCP.</p> <p>+ Đề xuất các bước tiến hành áp dụng HACCP.</p> <p>- Về kỹ năng: Thực hiện xây dựng những phương pháp đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: + Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.</p> <p>+ Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</p>				
57	KTDL156	Xây dựng thực đơn	3	<p>- Về kiến thức: + Khái quát hóa được về khẩu vị ăn uống, tập quán ăn uống; khái niệm và phân loại thực đơn; vai trò của thực đơn. + Tóm tắt được các bữa ăn trong ngày; các loại tiệc. + Phân tích các nhân tố chủ quan và khách quan ảnh hưởng đến khẩu vị và tập quán ăn uống; đặc điểm và khẩu vị,</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>tập quán ăn uống của Việt Nam và một số nước trên thế giới; các căn cứ để xây dựng thực đơn.</p> <p>+ Đề xuất nguyên tắc xây dựng thực đơn.</p> <p>+ Tóm tắt cấu tạo và trình bày một số thực đơn.</p> <p>+ Hệ thống hóa được quy trình xây dựng thực đơn áp đặt, thực đơn tự chọn.</p> <p>+ Xây dựng thực đơn theo tiêu chuẩn suất ăn, thực đơn chọn món, thực đơn theo chế độ ăn đặc biệt và thực đơn dài ngày.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>Thực hiện xây dựng thực đơn cho khách tại các nhà hàng, khách sạn.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>+ Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.</p> <p>+ Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</p>				
58	KTDL157	Quản trị chuỗi cung ứng thực phẩm	3	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Khái quát hóa về quản trị chuỗi cung ứng thực phẩm; lịch sử phát triển của quản trị chuỗi cung ứng thực phẩm.</p>	45		90	
				<p>+ Hệ thống hóa hoạch định trong chuỗi cung ứng thực phẩm; cung ứng và mua hàng; tổ chức sản xuất; hệ thống kéo, đẩy và kéo – đẩy.</p> <p>+ Thiết kế mạng lưới phân phối.</p> <p>+ Khái quát hóa các khái niệm, vị trí, phân loại các hoạt động Logistics trong chuỗi cung ứng thực phẩm; khái niệm, phân loại hàng</p>				



TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>tồn kho.</p> <p>+ Phân tích các hoạt động logistics chức năng; các nhân tố ảnh hưởng đến chính sách tồn kho.</p> <p>+ Tổng hợp các mô hình tồn kho.</p> <p>+ Khái quát hóa mô hình tương quan thị trường – chuỗi cung ứng; hiệu ứng Bullwhip (hiệu ứng cái roi da); chuỗi cung ứng phối hợp.</p> <p>+ Phân tích hệ thống thông tin hỗ trợ chuỗi cung ứng; thang đo lường hiệu suất hoạt động; các hoạt động thực hiện hiệu quả chuỗi cung ứng thực phẩm.</p> <p>+ Tổng hợp thu thập và trình bày dữ liệu trong hoạt động cung ứng.</p> <p>- Về kỹ năng: Thực hiện đo lường hiệu quả hoạt động chuỗi cung ứng thực phẩm.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: + Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.</p> <p>+ Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</p>				
59	KTDL158	Quản trị ẩm thực	3	<p>- Về kiến thức: + Khái quát hóa được lịch sử các hoạt động ẩm thực; cơ sở lý luận về ẩm thực; Phân loại các cơ sở kinh doanh ẩm thực. + Phân tích nhân lực trong dịch vụ ẩm thực; mô hình tổ chức bộ phận ẩm thực; các khu vực thuộc bộ phận ẩm thực.</p> <p>+ Hoạch định nhân sự bộ</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>phận chế biến món ăn.            + Khái quát hoạt động marketing ẩm thực.            + Hệ thống hóa được khoa học dinh dưỡng; lựa chọn nguyên liệu; lương thực, thực phẩm; món chay; một số loại đồ uống; nghiên cứu thị trường.            + Đề xuất một số hướng dẫn về dinh dưỡng; chế độ ăn kiêng bệnh lý.            + Xây dựng các chính sách marketing hàng hóa dịch vụ.            + Khái quát hóa về cơ sở vật chất trong doanh nghiệp kinh doanh ăn uống.            + Phân tích được nghiên cứu thông tin ăn uống; thực đơn; quy trình thu mua nguyên vật liệu; các trang thiết bị nhà hàng.            + Đề xuất giá bán của thực đơn; các phương pháp định giá món ăn; một số biện pháp kiểm soát chủ yếu.            - Về kỹ năng:            Thực hiện định giá các món ăn và tổ chức hoạt động ẩm thực.            - Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:            + Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.            + Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</p>				
60	KTPT112	Quản trị bán hàng	3	<p>- Về kiến thức:            + Trình bày được các vấn đề căn bản về quản trị bán hàng, nhận thức về nhà quản trị bán hàng bán hàng và nhân viên bán hàng trong công ty.            + Nhận thức được tầm ảnh</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>hường của quản trị bán hàng trong doanh nghiệp.</p> <p>+ Phân tích và vận dụng tốt các kỹ năng đối với nhà quản trị bán hàng.</p> <p>+ Nắm được cách thức xây dựng và quản trị đội ngũ bán hàng.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>+ Hiểu được những vấn đề cơ bản của quản trị bán hàng trong doanh nghiệp.</p> <p>+ Nắm được cách thức tổ chức quản lý hoạt động bán hàng trong doanh nghiệp của nhà quản trị.</p> <p>+ Vận dụng các kiến thức về quản trị bán hàng đã học để áp dụng vào thực tế tại các doanh nghiệp, tổ chức.</p> <p>+ Có năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ để có thể tự chủ được công việc được giao trong lĩnh vực quản trị bán hàng.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>+ Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi, hành động có trách nhiệm với cá nhân, tổ chức và xã hội.</p> <p>+ Duy trì khả năng học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ cao hơn hoặc phát triển sang các ngành đào tạo khác thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý.</p> <p>+ Đề xuất ý tưởng kinh doanh và tổ chức hoạt động khởi nghiệp.</p>				
61	KTPT115	Quản trị thương hiệu	3	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Trình bày được các vấn đề căn bản về quản trị thương hiệu, các chiến lược định vị thương hiệu trên thị trường.</p> <p>+ Nhận diện hệ thống nhận</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>diện thương hiệu của doanh nghiệp đồng thời lựa chọn các công cụ truyền thông thương hiệu.</p> <p>+ Phân tích, đánh giá thương hiệu doanh nghiệp trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt.</p> <p>+ Phân tích để quản lý một cách có hiệu quả thương hiệu của doanh nghiệp trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>+ Hiểu được những vấn đề cơ bản của quản trị thương hiệu, chức năng của quản trị thương hiệu, các kỹ năng quản trị thương hiệu mà nhà quản trị cần phải có.</p> <p>+ Vận dụng các kiến thức đã học để áp dụng vào thực tế tại các doanh nghiệp, tổ chức.</p> <p>+ Vận dụng nhận diện, định vị, bảo vệ và truyền thông thương hiệu trong quản trị thương hiệu.</p> <p>+ Thực hiện được các kỹ năng phát triển nghề: kỹ năng nhóm, kỹ năng giao tiếp,...</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>+ Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi, hành động có trách nhiệm với cá nhân, tổ chức và xã hội.</p> <p>+ Duy trì khả năng học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ cao hơn hoặc phát triển sang các ngành đào tạo khác thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý.</p> <p>+ Đề xuất ý tưởng kinh doanh và tổ chức hoạt động khởi nghiệp.</p>				

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
62	KTDL131	Lễ tân ngoại giao	3	<p>- Về kiến thức: Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của lễ tân ngoại giao; vị trí, vai trò, nguyên tắc, yêu cầu của lễ tân ngoại giao. Giải thích được khái niệm lễ tân ngoại giao. Phân tích được công tác đón tiếp phái đoàn ngoại giao, nghi lễ ngoại giao và phép lịch sự xã giao. Tóm tắt được các nội dung chiêu đãi ngoại giao, phát biểu, trang phục, quốc kỳ và quốc ca, quà tặng và đồ lưu niệm, ký sô vàng, phiên dịch. Sử dụng kiến thức đã học về phép lịch sự xã giao, nghi lễ ngoại giao để xử lý tình huống trong lễ tân ngoại giao. Tổng hợp được các kiến thức về nghi lễ ngoại giao và phép lịch sự xã giao.</p> <p>- Về kỹ năng: Sử dụng kiến thức đã học để xử lý các tình huống thực tiễn liên quan đến công tác lễ tân như: công tác đón tiếp phái đoàn ngoại giao với các nghi thức khác nhau, xử lý các tình huống trong nghi lễ ngoại giao.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học. Có năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</p>	45		90	
63	KTDL159	Thực phẩm và chế biến thực	3	<p>- Về kiến thức: + Khái quát hóa được khái</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
		phẩm		<p>niệm, phân loại thực phẩm; khái niệm về chất lượng nguyên liệu và các chỉ tiêu chất lượng nguyên liệu.</p> <p>+ Phân tích các chỉ tiêu chất lượng của thực phẩm; những vấn đề quan tâm của người tiêu dùng về chất lượng thực phẩm; lựa chọn nguyên liệu lương thực, thực phẩm.</p> <p>+ Đề xuất các biện pháp bảo quản nguyên liệu.</p> <p>+ Nhận định được khái niệm, ý nghĩa của kỹ thuật sơ chế nguyên liệu.</p> <p>+ Hệ thống hóa được yêu cầu cơ bản của kỹ thuật sơ chế nguyên liệu; phương pháp sơ chế nguyên liệu; kỹ thuật cắt thái nguyên liệu; kỹ thuật tạo hình nguyên liệu, phối hợp nguyên liệu.</p> <p>+ Khái quát hóa được khái niệm chung về món ăn; phân loại món ăn.</p> <p>+ Phân tích được phương pháp chế biến món ăn dùng nhiệt; phương pháp chế biến món ăn không dùng nhiệt.</p> <p>+ Đề xuất kỹ thuật chế biến các món ăn; kỹ thuật chế biến bánh, mứt, kẹo; kỹ thuật chế biến nước uống, kem, chè ngọt.</p> <p>- Về kỹ năng: Thực hiện chế biến một số thực phẩm phổ biến.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: + Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học. + Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</p>				

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
64	KTDL160	Kiểm soát chất lượng thực phẩm	3	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Khái quát hóa được một số khái niệm cơ bản về thực phẩm, chất lượng thực phẩm.</p> <p>+ Phân tích được chất lượng của thực phẩm; các mối nguy gây mất an toàn thực phẩm; chức năng của chất lượng; công tác chất lượng; tổ chức. Hệ thống các tiêu chuẩn, mã số, mã vạch thực phẩm.</p> <p>+ Đánh giá chất lượng sản phẩm.</p> <p>+ Xây dựng phương án vận chuyển và bảo quản thực phẩm.</p> <p>+ Phân tích kiểm soát chất lượng rau quả; kiểm soát chất lượng các loại hạt họ đậu; kiểm soát chất lượng mặt hàng rong biển; kiểm soát chất lượng nấm ăn; kiểm soát chất lượng lương thực; kiểm soát chất lượng mặt hàng ca cao; kiểm soát chất lượng đường, bánh, kẹo và kem; kiểm soát chất lượng các mặt hàng đồ uống; kiểm soát chất lượng mặt hàng dầu ăn.</p> <p>+ Trình bày được kiểm soát chất lượng trứng gia cầm;</p> <p>+ Phân tích kiểm soát chất lượng thịt gia súc, gia cầm; kiểm soát chất lượng của sữa; kiểm soát chất lượng thủy hải sản.</p> <p>+ Đề xuất một số giải pháp đảm bảo chất lượng thực phẩm; một số biện pháp kiểm soát chất lượng an toàn thực phẩm.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>Thực hiện phân tích và đánh giá chất lượng thực phẩm trong quá trình thu mua, sản xuất, đóng gói và bảo quản thực phẩm.</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</li> <li>+ Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.</li> <li>+ Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</li> </ul>				
<b>2.4</b>	<b>Kiến thức thực tập, khóa luận tốt nghiệp</b>		<b>12</b>					
65	KTDL161	Thực tập tốt nghiệp	6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về kiến thức:</li> <li>+ Khái quát được các vấn đề cơ bản về đơn vị thực tập: Lịch sử hình thành và phát triển, cơ cấu tổ chức bộ máy và quản lý, thực trạng về tình hình kinh doanh khách sạn/kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống trong những năm gần đây.</li> <li>+ Phân tích hoạt động của bộ phận thực tập, đặc điểm lao động, yêu cầu nghề nghiệp tại đơn vị thực tập.</li> <li>+ Đánh giá được thực trạng kinh doanh khách sạn/kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống tại đơn vị thực tập trong những năm gần đây. Đánh giá về đặc điểm lao động, yêu cầu nghề nghiệp tại đơn vị thực tập</li> <li>- Về kỹ năng:</li> <li>Thực hiện được các bước công việc và nắm vững quy trình tác nghiệp tại đơn vị thực tập.</li> <li>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</li> <li>+ Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc độc lập trong điều kiện thực tế tại đơn vị thực tập, có trách nhiệm với kết quả công việc của mình.</li> </ul>		320 giờ	180	



TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				+ Lĩnh hội được kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. + Đề xuất được các giải pháp phát triển hoạt động kinh doanh khách sạn/kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống, hoàn thiện quy trình tác nghiệp tại đơn vị thực tập.				
66	KTDL162	Khóa luận tốt nghiệp	6	Sau khi kết thúc học phần, sinh viên nhận diện và khái quát hóa được kiến thức lý thuyết chuyên sâu trong lĩnh vực quản trị khách sạn, quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống; Xây dựng, lập được kế hoạch thu thập và phân tích, xử lý tài liệu, số liệu tại các doanh nghiệp, tổ chức dịch vụ lưu trú và ăn uống.		320 giờ	180	
	<i>Học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp</i>		6					
	<i>Chuyên ngành Quản trị khách sạn</i>							
67	KTDL163	Quản trị dự án khách sạn	3	- Về kiến thức: + Khái quát hóa những vấn đề cơ bản về dự án đầu tư, quản trị dự án đầu tư, các vấn đề tổng quan về kinh doanh khách sạn. Phân tích các khoản doanh thu, chi phí trong khách sạn. + Lập kế hoạch dự án đầu tư, đánh giá và lựa chọn phương án kinh doanh khách sạn. + Phân tích mạng công việc thông qua phương pháp sơ đồ PERT, dự toán ngân sách và quản trị chi phí dự án kinh doanh khách sạn. + Khái quát hóa những vấn đề cơ bản về giám sát và đánh giá dự án. Nhận định được các rủi ro trong kinh doanh khách sạn. Đề xuất các phương án quản trị rủi ro cho các dự án.	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về kỹ năng: Nắm vững được các nội dung trong quản trị dự án, thực hành xây dựng kế hoạch dự án, xác định dự án khả thi.</li> <li>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: + Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học. + Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</li> </ul>				
68	KTDL164	Quản trị chiến lược trong khách sạn	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về kiến thức: + Khái quát hóa những vấn đề cơ bản về quản trị chiến lược, khách sạn và hoạt động kinh doanh trong khách sạn, phân tích môi trường kinh doanh của các khách sạn. + Nhận định được các mô hình xây dựng và phân tích chiến lược, đánh giá và lựa chọn chiến lược cho khách sạn. + Phân tích được nội dung các chiến lược cấp doanh nghiệp, chiến lược cấp đơn vị kinh doanh, chiến lược cấp chức năng trong các khách sạn từ đó đề xuất các chiến lược cụ thể cho khách sạn trong thực tế. + Nhận định được cách thức thực hiện, đánh giá và điều chỉnh chiến lược trong các khách sạn. + Phân tích những vấn đề cần quan tâm đối với quản trị chiến lược trong khách sạn, đề xuất các chiến lược trong môi trường kinh doanh khách sạn toàn cầu.</li> <li>- Về kỹ năng:</li> </ul>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>Nắm vững các nội dung của các chiến lược kinh doanh du lịch.</p> <p>Xây dựng kế hoạch, phương án chiến lược cho các doanh nghiệp kinh doanh du lịch.</p> <p>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>+ Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.</p> <p>+ Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</p>				
	<b>Chuyên ngành Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống</b>							
69	KTDL165	Quản trị dự án nhà hàng	3	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Khái quát hóa những vấn đề cơ bản về dự án đầu tư, quản trị dự án đầu tư, các vấn đề tổng quan về kinh doanh nhà hàng. Phân tích các khoản doanh thu, chi phí trong nhà hàng.</p> <p>+ Lập kế hoạch dự án đầu tư, đánh giá và lựa chọn phương án kinh doanh nhà hàng. Phân tích mạng công việc thông qua phương pháp sơ đồ PERT, dự toán ngân sách và quản trị chi phí dự án kinh doanh nhà hàng.</p> <p>+ Khái quát hóa những vấn đề cơ bản về giám sát và đánh giá dự án. Nhận định được các rủi ro trong kinh doanh nhà hàng. Đề xuất các phương án quản trị rủi ro cho các dự án.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>Nắm vững được các nội dung trong quản trị dự án, thực hành xây dựng kế hoạch dự án, xác định dự án</p>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				<p>khả thi.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</li> <li>+ Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.</li> <li>+ Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.</li> </ul>				
70	KTDL166	Quản trị chiến lược trong nhà hàng	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về kiến thức:</li> <li>+ Khái quát hóa những vấn đề cơ bản về quản trị chiến lược, nhà hàng và hoạt động kinh doanh trong nhà hàng, phân tích môi trường kinh doanh của các nhà hàng.</li> <li>+ Nhận định được các mô hình xây dựng và phân tích chiến lược, đánh giá và lựa chọn chiến lược cho nhà hàng.</li> <li>+ Phân tích được nội dung các chiến lược cấp doanh nghiệp, chiến lược cấp đơn vị kinh doanh, chiến lược cấp chức năng trong các nhà hàng từ đó đề xuất các chiến lược cụ thể cho nhà hàng trong thực tế.</li> <li>+ Nhận định được cách thức thực hiện, đánh giá và điều chỉnh chiến lược trong các nhà hàng.</li> <li>+ Phân tích những vấn đề cần quan tâm đối với quản trị chiến lược trong nhà hàng đề xuất các chiến lược trong môi trường kinh doanh toàn cầu.</li> <li>- Về kỹ năng:</li> <li>Thực hiện lập kế hoạch, xây dựng phương án chiến lược cho các nhà hàng cụ thể.</li> <li>- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</li> </ul>	45		90	

TT	Mã học phần	Học phần	Số TC	Nội dung cần đạt được của từng học phần	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
					LT	TH, TT	Tự học	
				+ Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học. + Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.				

### 8. Hướng dẫn thực hiện

- Một tín chỉ được quy định bằng 15 tiết học lý thuyết; 30 tiết thực hành, thí nghiệm hoặc thảo luận; 45÷90 giờ thực tập tại cơ sở; 45÷60 giờ làm tiểu luận, bài tập lớn; khoá luận tốt nghiệp (tương đương 1 tuần liên tục).

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển đổi sang thang điểm chữ theo quy định.

- Lớp học được tổ chức theo từng học phần dựa vào đăng ký khối lượng học tập của sinh viên ở từng học kỳ. Nếu số lượng sinh viên đăng ký thấp hơn số lượng tối thiểu quy định thì lớp học sẽ không được tổ chức và sinh viên phải đăng ký chuyển sang học những học phần khác có lớp (nếu chưa đảm bảo đủ quy định về khối lượng học tập tối thiểu cho mỗi học kỳ).

- Khối lượng học tập tối thiểu của mỗi sinh viên (trừ các học phần giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng) trong mỗi học kỳ được quy định như sau: Khối lượng tối thiểu không ít hơn 2/3 khối lượng trung bình một học kỳ theo kế hoạch học tập chuẩn; Khối lượng tối đa không vượt quá 3/2 khối lượng trung bình một học kỳ theo kế hoạch học tập chuẩn. Việc đăng ký và tổ chức các lớp học phần sẽ học phải bảo đảm điều kiện tiên quyết của từng học phần và trình tự học tập của mỗi chương trình đào tạo.